



HÀ BÍCH LIÊN – MAI THỊ PHÚ PHƯƠNG (đồng Chủ biên)  
NGUYỄN ĐỨC HOÀ – NGUYỄN TRÀ MY – TRẦN VĂN NHÂN  
HỒ THANH TÂM – NGUYỄN KIM TƯỜNG VY

Bài tập  
**LỊCH SỬ**  
VÀ  
**ĐỊA LÍ**  
(PHẦN LỊCH SỬ)

7



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

HÀ BÍCH LIÊN – MAI THỊ PHÚ PHƯƠNG (đồng Chủ biên)  
NGUYỄN ĐỨC HOÀ – NGUYỄN TRÀ MY – TRẦN VĂN NHÂN  
HỒ THANH TÂM – NGUYỄN KIM TƯỜNG VY

**Bài tập**  
**VÀ LỊCH SỬ**  
**ĐỊA LÍ**  
**(PHẦN LỊCH SỬ)**



*Chân trời sáng tạo*

**NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM**



## LỜI NÓI ĐẦU

Các em học sinh thân mến!

Các em đang có trong tay cuốn sách *Bài tập Lịch sử và Địa lí 7 (phần Lịch sử)*, một người bạn thân thiết đồng hành cùng các em trong quá trình khám phá lịch sử thế giới, lịch sử khu vực Đông Nam Á và lịch sử dân tộc vào thời kì trung đại.

Với những bài tập hấp dẫn, các em sẽ biết mình làm được gì qua việc học: Biết xem một bức tranh lịch sử, đọc được lược đồ hay bản đồ, hay đọc – hiểu một văn bản,... từ đó biết sắp xếp các dữ liệu để tái hiện quá khứ, nhận thức sự thật lịch sử. Quan trọng nhất là những bài tập này sẽ giúp các em biết cách vận dụng kiến thức và kĩ năng đã học để mô tả, giải thích hoặc giải quyết một vấn đề liên quan đến cuộc sống hiện tại.

Những dạng bài các em sẽ gặp trong cuốn sách là: Điền từ, cụm từ thích hợp; nối cột,...; Những bài tập trắc nghiệm đúng – sai, hay đưa ra ý kiến của bản thân về một vấn đề lịch sử; Một số dạng bài tập khác đặt các em vào vị trí “người đóng vai lịch sử”, “người làm sử” để giải quyết một tình huống hay ngữ cảnh lịch sử có trong chương trình,... Tất cả đều sẽ là những trải nghiệm thú vị của các em trong chuyến hành trình khám phá quá khứ.

Chúc các em vui và say mê với môn học.

CÁC TÁC GIẢ



# MỤC LỤC

<b>LỜI NÓI ĐẦU</b> .....	3
<b>CHƯƠNG 1. TÂY ÂU TỪ THẾ KỈ V ĐẾN NỬA ĐẦU THẾ KỈ XVI</b> .....	5
Bài 1. Quá trình hình thành và phát triển chế độ phong kiến ở Tây Âu .....	5
Bài 2. Các cuộc phát kiến địa lí .....	11
Bài 3. Sự hình thành quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu trung đại .....	13
Bài 4. Văn hoá Phục hưng .....	15
Bài 5. Phong trào Cải cách tôn giáo .....	19
<b>CHƯƠNG 2. TRUNG QUỐC TỪ THẾ KỈ VII ĐẾN GIỮA THẾ KỈ XIX</b> .....	21
Bài 6. Khái lược tiến trình lịch sử Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX .....	21
Bài 7. Các thành tựu văn hoá chủ yếu của Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX .....	24
<b>CHƯƠNG 3. ẤN ĐỘ TỪ THẾ KỈ IV ĐẾN GIỮA THẾ KỈ XIX</b> .....	27
Bài 8. Vương triều Gúp-ta .....	27
Bài 9. Vương triều Hồi giáo Đê-li .....	29
Bài 10. Đế quốc Mô-gôn .....	30
<b>CHƯƠNG 4. ĐÔNG NAM Á TỪ NỬA SAU THẾ KỈ X ĐẾN NỬA ĐẦU THẾ KỈ XVI</b> .....	32
Bài 11. Khái quát về Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI .....	32
Bài 12. Vương quốc Cam-pu-chia .....	35
Bài 13. Vương quốc Lào .....	38
<b>CHƯƠNG 5. VIỆT NAM TỪ ĐẦU THẾ KỈ X ĐẾN ĐẦU THẾ KỈ XVI</b> .....	41
Bài 14. Công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước thời Ngô – Đinh – Tiền Lê (938 – 1009) .....	41
Bài 15. Công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước thời Lý (1009 – 1225) .....	45
Bài 16. Công cuộc xây dựng đất nước thời Trần (1226 – 1400) .....	49
Bài 17. Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên .....	53
Bài 18. Nhà Hồ và cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Minh (1400 – 1407) .....	58
Bài 19. Khởi nghĩa Lam Sơn (1418 – 1427) .....	61
Bài 20. Đại Việt thời Lê sơ (1428 – 1527) .....	66
Bài 21. Vùng đất phía Nam từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI .....	69
<b>Chủ đề chung 1. Các cuộc đại phát kiến địa lí</b> .....	72
<b>Chủ đề chung 2. Đô thị: Lịch sử và hiện tại</b> .....	76

# TÂY ÂU TỪ THẾ KỈ V ĐẾN NỬA ĐẦU THẾ KỈ XVI

## Bài 1

### QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CHẾ ĐỘ PHONG KIẾN Ở TÂY ÂU

Câu 1. Quan sát lược đồ dưới đây và hoàn thành các nội dung:



1. Kể tên các vương quốc của người Giéc-man thế kỉ V – VI.

.....

.....

.....

.....

.....

2. Kể tên các tộc người Giéc-man thế kỉ V – VI.

.....

.....

.....

.....

3. Xác định những vương quốc của người Giéc-man thế kỉ V – VI tương ứng với những quốc gia nào và phần lớn thuộc khu vực nào của châu Âu ngày nay. Tham khảo thêm bản đồ châu Âu trong SGK trang 104 hoặc bản đồ châu Âu trên internet cho câu trả lời của em.

.....

.....

.....

.....

.....

**Câu 2. Hãy khoanh tròn vào chữ cái ứng với ý đúng.**

1. Chế độ chiếm hữu nô lệ La Mã sụp đổ vào năm

- A. 475.
- C. 576.

- B. 476.
- D. 676.

2. Chế độ phong kiến Tây Âu ra đời trong hoàn cảnh

- A. đế quốc La Mã lâm vào tình trạng khủng hoảng, suy vong.
- B. đế quốc La Mã đã bị diệt vong.
- C. các lãnh địa của lãnh chúa đang hình thành.
- D. quá trình bóc lột của lãnh chúa đối với nông nô diễn ra mạnh mẽ.

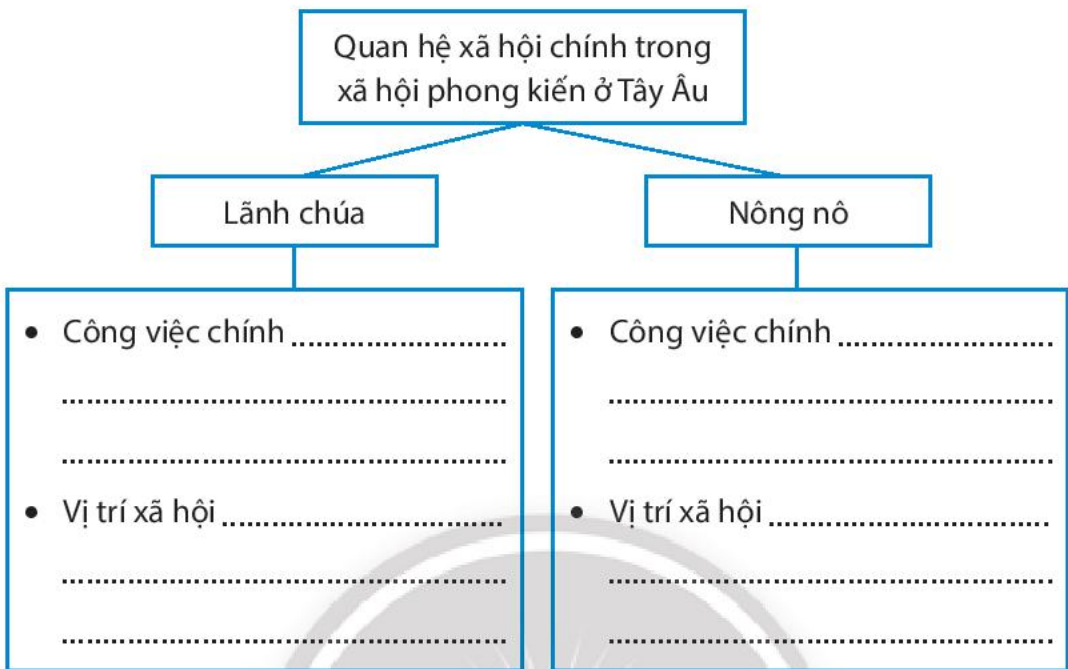
3. Tầng lớp quý tộc quân sự hình thành từ bộ phận nào sau đây?

- A. Quý tộc chủ nô La Mã
- B. Các thủ lĩnh quân sự của bộ tộc Giéc-man
- C. Các giám chủ, giám mục
- D. Quý tộc tăng lữ

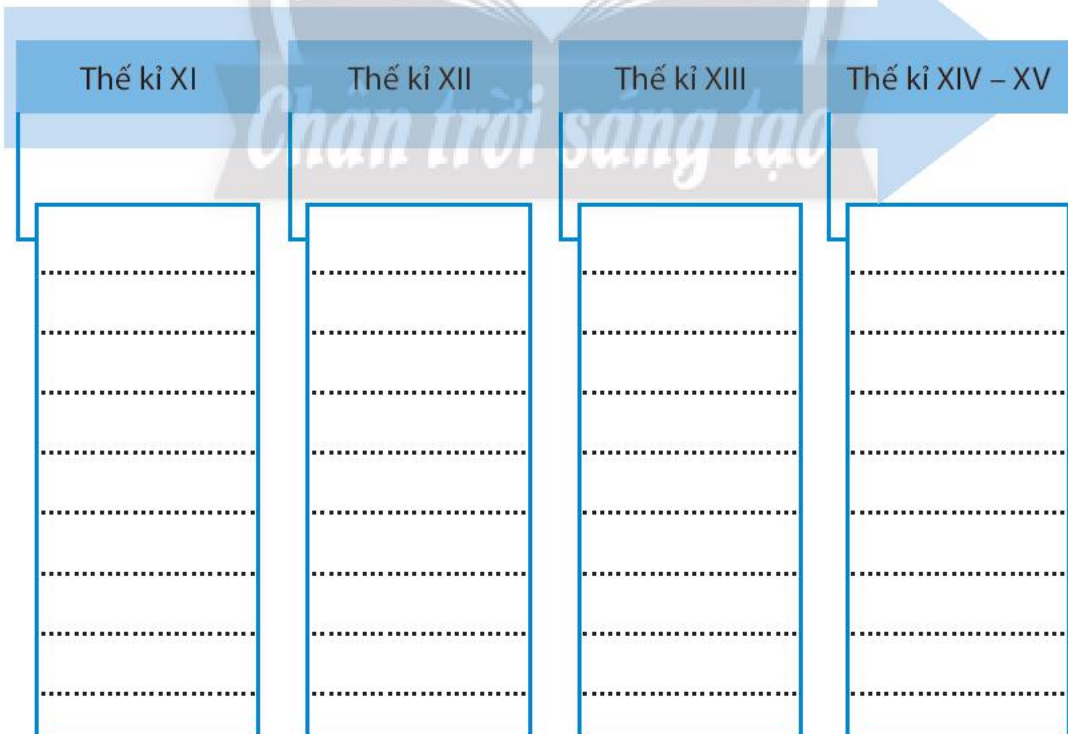




**Câu 4. Dựa vào nội dung trong SGK, hãy hoàn thành sơ đồ dưới đây:**



**Câu 5. Hoàn thành sơ đồ dưới đây về những sự kiện chính liên quan đến các thành thị Tây Âu trung đại:**





**Câu 6. Quan sát hình dưới đây và nhận xét về vai trò của Thiên Chúa giáo trong xã hội phong kiến Tây Âu.**

.....

.....

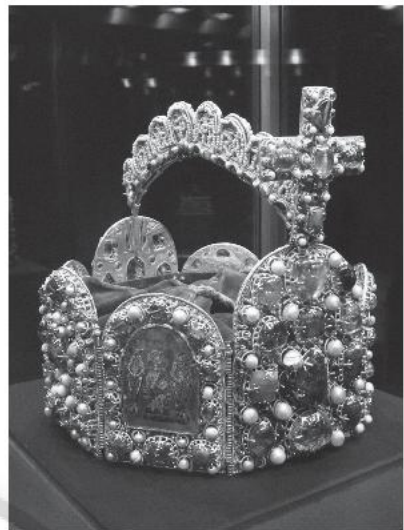
.....

.....

.....

.....

.....



Hình 1.1. Vương miện của hoàng đế Đức thế kỉ X, mang biểu tượng của nhà thờ và hàng chữ khắc với nội dung: “Những vị vua cai trị thông qua Thiên Chúa” (Bảo tàng Viên, Áo)

**Câu 7. Dưới đây là một số tranh vẽ có từ thế kỉ XIV, miêu tả các công việc trong năm của người nông nô. Hãy viết một đoạn văn ngắn mô tả công việc của họ.**



Hình 1.2. Công việc trong năm của người nông nô (tranh vẽ, thế kỉ XIV)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....



## Bài 2

# CÁC CUỘC PHÁT KIẾN ĐỊA LÍ

**Câu 1. Nối các dữ liệu ở cột bên trái với dữ liệu ở cột bên phải cho phù hợp.**

1. Ma-gien-lăng (Magellan)	A. Ông cho thuyền đi về phía tây, đến được đảo Xan Xan-va-đo (San Salvador), Cu-ba (Cuba), Hi-xpa-ni-ô-la (Hispaniola) rồi dừng lại vì tưởng đã đến được Ấn Độ.
2. C. Cô-lôm-bô (C. Columbus)	B. Đoàn thuyền đi vòng qua điểm cực nam của châu Mỹ, tiến vào đại dương mà ông đặt tên là Thái Bình Dương. Chưa tới được Ma-lu-ku (Maluku), ông đã bị thiệt mạng ở Phi-líp-pin (Philippines) trong một cuộc giao tranh với người dân trên đảo.
3. V. Ga-ma (Vasco da Gama)	C. Thuyền của ông đã đi xuống được tận điểm cực nam của châu Phi. Ông đặt tên là mũi Bão Tố, sau gọi là mũi Hảo Vọng.
4. B. Đi-a-xơ (B. Dias)	D. Thuyền của ông đi vòng qua điểm cực nam của châu Phi, cập bến Ca-li-cút (Calicut), đến được Ấn Độ.

**Câu 2. Hãy tìm những chi tiết phản ánh sự can đảm, mạo hiểm của những nhà phát kiến địa lí trong đoạn tư liệu dưới đây:**

“Thuyền lênh đênh trên Thái Bình Dương ròng rã 3 tháng rưỡi dưới cái nóng của vùng xích đạo. *Nhật kí thủy thủ đoàn* đã mô tả: chúng tôi chỉ ăn bánh quy cũ đã bị biến thành bột, đẩy cận bản và bốc mùi hôi thối do lũ chuột làm rơi vãi khi gặm nhấm. Chúng tôi uống nước có màu vàng và hôi thối, ăn cả da bò lột thuyền bằng cách ngâm chúng xuống nước biển cho bớt mùi hôi, rồi nướng lên giống như ăn mùn cưa của gỗ. Đặc sản là những con chuột khoảng nửa lạng nhưng rồi cũng chẳng còn con chuột nào nữa”.

(Pi-ga-phét-ta, An-tô-ni-ô (Pigafetta, Antonio); Hen-ri Êt-uốt Giôn Xtan-li (Henry Edwards John Stanley), *Chuyến đi đầu tiên vòng quanh thế giới*, Hội Hác-luyt (The Hakluyt Society), Luân Đôn (London), 1874, trang 64)





### Bài 3

## SỰ HÌNH THÀNH QUAN HỆ SẢN XUẤT TỰ BẢN CHỦ NGHĨA Ở TÂY ÂU TRUNG ĐẠI

**Câu 1. Hãy so sánh địa vị kinh tế và xã hội của tầng lớp thương nhân, chủ xưởng, chủ ngân hàng và dân thành thị, từ thợ thủ công, người làm thuê đến nông dân mất đất.**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Câu 2. Hãy khoanh tròn vào chữ cái ứng với ý đúng.**

- Từ thế kỉ XVI, trong các thành thị Tây Âu, tổ chức phường hội dần dần được thay thế bằng*
  - các nhà máy xí nghiệp.
  - các công trường thủ công.
  - các khu chế xuất.
  - các khu công nghiệp.
- Lực lượng bán sức lao động cho chủ xưởng là*
  - lao động làm thuê.
  - công nhân.
  - nông dân mất đất.
  - dân thành thị.
- Quan hệ giữa chủ và thợ được thay thế bằng quan hệ giữa*
  - quý tộc và tá điền.
  - tư sản và vô sản.
  - giám đốc và công nhân.
  - địa chủ và nông dân.
- Một bộ phận lớn chủ đất ở nông thôn cũng chuyển dần sang kinh doanh tư bản chủ nghĩa, lập các đồn điền, trang trại lớn, thuê mướn nhân công, dần trở thành*
  - tư sản địa chủ.
  - tư sản mại bản.
  - tư sản nông nghiệp.
  - tư sản công nghiệp.



5. Nông dân mất đất, phải vào làm thuê trong các đồn điền, trang trại, bán sức lao động, trở thành

A. công nhân nông nghiệp.

B. công nhân xí nghiệp.

C. công nhân chất lượng cao.

D. công nhân canh tác.

6. Nhà tư bản gồm những thành phần nào?

A. Thương nhân.

B. Chủ ngân hàng.

C. Chủ xưởng.

D. Tất cả các ý trên đều đúng.

7. Sự ra đời các công ty thương mại giúp

A. thúc đẩy buôn bán giữa các quốc gia.

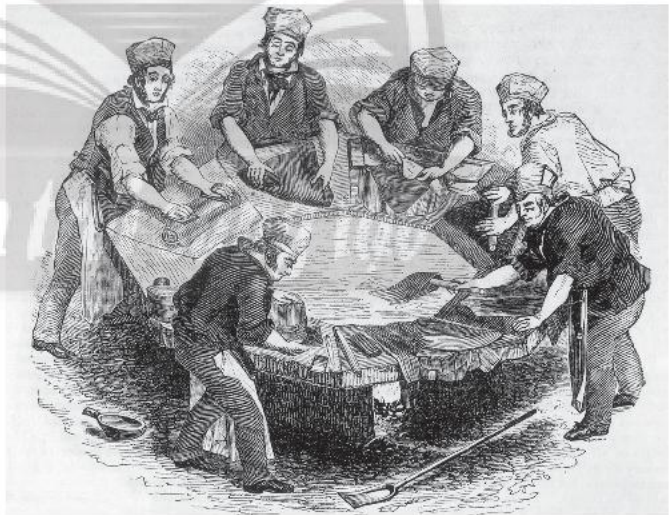
B. đem lại quyền lợi kinh tế và chính trị cho giai cấp tư sản.

C. thúc đẩy buôn bán giữa các nước và đem lại quyền lợi cho giai cấp tư sản.

D. thúc đẩy buôn bán giữa các nước và đem lại quyền lợi cho giai cấp vô sản.

**Câu 3. Quan sát hình dưới đây, hãy cho biết việc phân công lao động thời kì hình thành quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu thế kỉ XVI được thể hiện như thế nào.**

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....



Hình 3. Sản xuất mũ trong một công xưởng của công trường thủ công tập trung (tranh khắc gỗ, thế kỉ XVI)

## Bài 4

# VĂN HOÁ PHỤC HƯNG

**Câu 1. Với mỗi câu được phát biểu:**

- Nếu đúng, hãy ghi Đ vào
- Nếu sai, hãy viết lại câu cho đúng.

**Chú ý các từ được in đậm.**

1. Phong trào văn hoá Phục hưng bắt đầu vào **thế kỉ XIV** tại những thành phố thịnh vượng **miền Bắc I-ta-li-a**.

.....

.....

2. **Đan-tê** là tác giả của các vở kịch nổi tiếng như Hăm-lét, Rô-mê-ô và Giu-li-ét,...

.....

.....

3. **Tượng Đa-vít** là một trong những tác phẩm nổi tiếng của **Ra-pha-en**.

.....

.....

4. **Bức tranh La Giô-công-đơ** là tác phẩm nổi tiếng của danh hoạ **Mi-ken-lăng-giơ**.

.....

.....

5. **Cô-péc-ních** là người đã đưa ra thuyết “Nhật tâm” (Mặt Trời là trung tâm của Vũ Trụ), khác với nhận thức phổ biến trong xã hội đương thời.

.....

.....

**Câu 2. Dựa vào đoạn văn dưới đây và trả lời các câu hỏi:**

Sự xuất hiện, phát triển của các thành thị ở khắp châu Âu và thành quả của các cuộc phát kiến địa lí đã tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động kinh tế theo hướng tư bản chủ nghĩa phát triển. Vào thế kỉ XIV, các thị quốc tự do ở vùng phía Bắc của I-ta-li-a như Phi-ren-xê (Florence), Vơ-ni-dơ (Venice), Giê-noa (Genoa), Mi-la-nô (Milano),... xuất hiện ngày càng nhiều và trở nên

giàu có. Sự giàu có do thương mại mang lại đã tạo điều kiện để các thương nhân có nhiều thời gian để suy tư, tìm hiểu, sáng tạo và thưởng thức nghệ thuật. Họ sẵn sàng trở thành những nhà bảo trợ hào phóng cho các học giả và nghệ sĩ, chẳng hạn như Lo-ren-xơ đờ Mê-đi-xi (Lorenzo de Medici) (1449 –1492). Vào những năm 1430, tại Phi-ren-xê, phong trào Văn hoá Phục hưng bắt đầu. *Phục hưng* (Renaissance) có nghĩa là “hồi sinh”. Đó là “hồi sinh” nền văn hoá xán lạn của các quốc gia cổ đại Hy Lạp, La Mã. Không chỉ dừng lại ở việc khôi phục giá trị xa xưa, các nhà văn hoá Phục hưng còn muốn phát huy những giá trị của văn hoá nhân loại đã bị Giáo hội Thiên Chúa giáo và xã hội phong kiến vùi lấp đi.

1. Theo đoạn văn, các điều kiện dẫn đến sự ra đời của phong trào Văn hoá Phục hưng là gì?

.....

.....

.....

.....

.....

2. *Phục hưng* có nghĩa là gì?

.....

.....

3. Mối quan tâm chính của các nhà văn hoá thời Phục hưng là gì?

.....

.....

.....

.....

4. Hãy xác định 3 từ quan trọng nhất của đoạn văn. Giải thích lí do em chọn 3 từ đó.

.....

.....

.....

.....



**Câu 3. Nối các dữ liệu ở cột bên trái với dữ liệu ở cột bên phải cho phù hợp.**

1. Đan-tê	A. "Người đã giữ cho Mặt Trời đứng yên và đẩy cho Trái Đất chuyển dịch".
2. Trên mộ của Cô-péc-ních, người ta khắc dòng chữ:	B. <i>Sáng tạo thế giới, Đa-vít,...</i>
3. Lê-ô-na đờ Vanh-xi là hoạ sĩ, tác giả của những bức hoạ kiệt tác như	C. "(...) đã sinh ra những con người khổng lồ,..."
4. Những tác phẩm nổi tiếng của Mi-ken-lăng-giơ là	D. là người mở đầu cho phong trào Văn hoá Phục hưng.
5. Ăng-ghe-n nhận xét về thời đại Phục hưng:	E. <i>Bữa ăn tối cuối cùng, La Giô-công-đơ,...</i>

**Câu 4. Xem bức tranh La Giô-công-đơ của danh hoạ Lê-ô-na đờ Vanh-xi và nêu cảm nhận về vẻ đẹp của nàng Mô-na Li-da (Mona Lisa) trong bức tranh (chú ý: đôi mắt và nụ cười của nàng Mô-na Li-da).**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Câu 5. Một nhà sử học đã nhận xét rằng: Thời kì Phục hưng “đã tạo ra nhiều mới mẻ từ những điều đã cũ”.**

**Hãy cho biết:**

1. “Những điều mới mẻ” là những điều gì?

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

2. “Những điều đã cũ” là những điều gì?

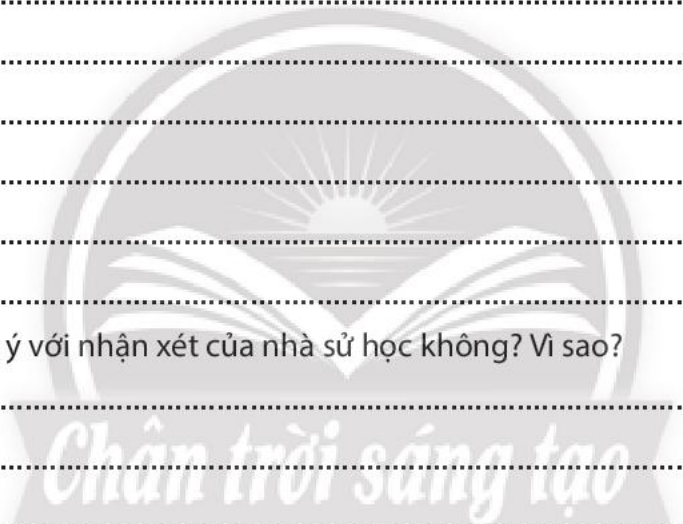
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

3. Em có đồng ý với nhận xét của nhà sử học không? Vì sao?

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

4. Nhận xét của em về thời kì Văn hoá Phục hưng.

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....





## Bài 5

# PHONG TRÀO CẢI CÁCH TÔN GIÁO

**Câu 1. Chọn các từ hoặc cụm từ đã cho dưới đây, điền vào chỗ trống (.....) thích hợp.**

Martin Luther (Mác-tin Lu-thơ)  
nhà cải cách

Luận văn 95 điều

kinh phí  
phép giải tội

Tại Rô-ma (Roma), Giáo hoàng Lê-ô X (Leo X) cần nhiều ..... để tiếp tục xây dựng nhà thờ Thánh Pi-tơ (Peter) thật tráng lệ nên đã cử giáo sĩ Tét-xen (Tetzel) đến vùng Bắc Đức để gây quỹ. Tét-xen yêu cầu giáo dân mua phép giải tội. Hành động này đơn thuần là để có tiền chứ không phải từ niềm tin tôn giáo nên đã bị phản đối, trong đó, nổi bật nhất phải kể đến ..... (tu sĩ dòng Au-gút-xti-nô (Augustine)). Năm 1517, ông đã công bố trước cửa nhà thờ bảng ..... kịch liệt phê phán hành động bán ..... Với hành động vừa kể, Mác-tin Lu-thơ đã cho thấy ông là một ..... Tin tức nhanh chóng lan truyền khắp châu Âu về một giáo sĩ đã công khai thách thức việc bán phép giải tội. Mặc dù bản thân Mác-tin Lu-thơ không có ý định đoạn tuyệt với Rô-ma và Giáo hội Va-ti-căng (Vatican) nhưng vì ông đã thách thức các thực hành tín ngưỡng của Giáo hội nên Giáo hội đã li khai ông.

**Câu 2. Dựa vào đoạn văn vừa hoàn chỉnh ở câu 1 và trả lời các câu hỏi:**

1. Theo đoạn văn, tại sao Mác-tin Lu-thơ kịch liệt phản đối hành động bán phép giải tội của Giáo hội?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Ông đã có hành động gì để thể hiện sự phản đối? Nếu em là Mác-tin Lu-thơ, em sẽ làm gì để thể hiện sự phản đối?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

3. Em ủng hộ việc bán phép giải tội của Giáo hội hay hành động phản đối của giáo sĩ Mác-tin Lu-thơ? Tại sao?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Câu 3. Hãy nêu điểm giống và khác nhau giữa Công giáo (Cựu giáo) và tôn giáo cải cách (Tân giáo).**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....



# TRUNG QUỐC TỪ THẾ KỈ VII ĐẾN GIỮA THẾ KỈ XIX

## Bài 6

### KHÁI LƯỢC TIẾN TRÌNH LỊCH SỬ TRUNG QUỐC TỪ THẾ KỈ VII ĐẾN GIỮA THẾ KỈ XIX

**Câu 1. Hãy khoanh tròn vào chữ cái ứng với ý đúng.**

1. Từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX, Trung Quốc đã trải qua các triều đại

- A. Tần, Hán, Tuỳ, Nguyên, Minh, Thanh.
- B. Tuỳ, Đường, Tống, Nguyên, Minh, Thanh.
- C. Đường, Ngũ đại, Tống, Nguyên, Minh, Thanh.
- D. Đường, Tống, Nguyên, Ngũ đại, Minh, Thanh.

2. Hai triều đại "ngoại tộc" ở Trung Quốc là

- A. Tần và Đường.
- B. Nguyên và Thanh.
- C. Đường và Thanh.
- D. Tống và Nguyên.

3. Triều đại phong kiến cuối cùng của Trung Quốc là

- A. Thanh.
- B. Minh.
- C. Nguyên.
- D. Tống.

**Câu 2. Chọn các từ hoặc cụm từ đã cho dưới đây, điền vào chỗ trống (.....) thích hợp về hoạt động kinh tế thời Đường.**

thủ công nghiệp

miễn giảm sưu thuế

Trường An

chế độ quân điền

con đường tơ lụa

tuyến đường buôn bán quốc tế

Nhà Đường ban hành những chính sách phát triển nông nghiệp như ..... lấy ruộng đất công và ruộng đất bỏ hoang chia cho nông dân, gọi là ..... Không chỉ nông nghiệp, ..... và thương nghiệp thời Đường đều phát triển. Gốm sứ và tơ lụa của Trung Quốc theo ..... đi đến tận phương Tây.



Con đường tơ lụa trở thành ..... với sự tham gia của thương nhân khắp thế giới. Trong thế kỉ VII và VIII, ..... có khoảng 2 triệu người sinh sống, trong đó có cả người Nhật Bản, A-rập, Ba Tư, Hy Lạp,...

**Câu 3. Hãy khoanh tròn vào chữ cái ứng với ý đúng.**

*Kinh tế Trung Quốc dưới thời Minh – Thanh có đặc điểm gì nổi bật?*

- A. Hình thành một số đô thị với nhiều ngành thủ công truyền thống.
- B. Kinh tế không phát triển do bị các chính sách của nhà nước kìm hãm.
- C. Công thương nghiệp phát triển, xuất hiện mầm mống kinh tế tư bản chủ nghĩa.
- D. Các xưởng thủ công lớn xuất hiện ở nhiều nơi.

**Câu 4. Đọc đoạn thơ dưới đây:**

*“Đống Đa xưa bãi chiến trường,  
Ngõ ngang giặc chết vùi xương thành gò.  
Mừng năm Tết trận thắng to,  
Gió reo còn vẳng tiếng hò ba quân.  
Mừng năm giỗ trận từng bừng,  
Nhớ ngày chiến thắng vang lừng núi sông...”*

(Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Tiếng Việt 2*, tập 2, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2000, trang 47)

**Hãy cho biết bài thơ nói đến sự kiện lịch sử nào của Việt Nam. Sự kiện này diễn ra trong triều đại nào của phong kiến Việt Nam và phong kiến Trung Quốc?**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Câu 5. Hãy trình bày hiểu biết của em về những từ khoá dưới đây.**

<b>TỪ KHOÁ</b>	<b>NỘI DUNG</b>
Trường An	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
Chế độ quân điền	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
Con đường tơ lụa	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
Quảng Châu	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
Cảnh Đức	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>



## Bài 7

# CÁC THÀNH TỰ VĂN HOÁ CHỦ YẾU CỦA TRUNG QUỐC TỪ THẾ KỈ VII ĐẾN GIỮA THẾ KỈ XIX

### Câu 1. Hãy khoanh tròn vào chữ cái ứng với ý đúng.

- Trong thời phong kiến, Nho giáo trở thành hệ tư tưởng và đạo đức của giai cấp phong kiến bởi vì*
  - nó phù hợp với phong tục tập quán của người dân Trung Quốc.
  - Nho giáo tạo ra hệ thống tôn ti trật tự, lễ giáo phục vụ cho sự thống trị của giai cấp phong kiến.
  - Nho giáo được mọi giai cấp trong xã hội Trung Quốc ủng hộ.
  - nó chủ trương dùng pháp luật hà khắc để duy trì trật tự xã hội.
- Tứ đại phát minh của Trung Quốc gồm những phát minh nào sau đây?*
  - Giấy, thuốc súng, đồ sứ, la bàn
  - Giấy, kĩ thuật in, thuốc súng, la bàn
  - Giấy, la bàn, kĩ thuật luyện sắt, thuốc súng
  - Giấy, nghề in, đồ sứ, la bàn

### Câu 2. Nối các dữ liệu ở cột bên trái với dữ liệu ở cột bên phải cho phù hợp tên tác giả và tác phẩm của văn học Trung Quốc.

Tác giả	Tác phẩm
Thi Nại Am	Tây du ký
Tào Tuyết Cần	Tam quốc diễn nghĩa
Ngô Thừa Ân	Hồng lâu mộng
La Quán Trung	Thủy hử

**Tác phẩm nào được em ưa thích nhất? Hãy viết 5 dòng giải thích lí do em thích tác phẩm đó.**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Câu 3. Chọn các từ hoặc cụm từ đã cho dưới đây, điền vào chỗ trống (.....) thích hợp.**

1987

Tử Cấm Thành

UNESCO

24 vị vua

quần thể kiến trúc cung điện

Nhắc tới các công trình kiến trúc Trung Quốc nổi tiếng thời phong kiến, không thể không nhắc đến Cố Cung còn được gọi là .....  
nằm ngay ở trung tâm Bắc Kinh, là nơi ở của ..... dưới thời Minh, Thanh.

Được thiết kế và xây dựng từ năm 1406 tới năm 1424, dưới thời nhà Minh, đây là ..... quy mô lớn nhất và được bảo tồn hoàn chỉnh nhất trên thế giới cho tới ngày nay. Diện tích công trình này lên đến 720 000 m<sup>2</sup>, gồm 980 toà nhà và 9999 phòng. Năm ....., công trình này đã được ..... công nhận là Di sản văn hoá thế giới đồng thời còn được tổ chức này xếp vào danh sách các công trình kiến trúc cổ bằng gỗ được bảo tồn lớn nhất thế giới.

**Câu 4. Hãy kể tên ít nhất 3 thành tựu văn hoá của Trung Quốc còn ảnh hưởng đến ngày nay. Trong các thành tựu đó, em có ấn tượng nhất với thành tựu nào? Vì sao?**

.....

.....

.....





# ẤN ĐỘ TỪ THẾ KỈ IV ĐẾN GIỮA THẾ KỈ XIX

## Bài 8 VƯƠNG TRIỀU GÚP-TA

Câu 1. Quan sát lược đồ dưới đây, hãy cho biết đặc điểm nào của địa hình Ấn Độ liên quan trực tiếp đến sự thành lập các vương triều thời trung đại.



.....

.....

.....

.....

**Câu 2. Hãy điền chữ Đ (đúng) hoặc chữ S (sai) vào  trước các dữ kiện cho phù hợp.**

- Lãnh thổ Ấn Độ thuộc khu vực Đông Nam Á.
- Ấn Độ được ví như một tiểu lục địa.
- Địa hình Ấn Độ thuận lợi trong giao thương, buôn bán.
- Vùng đồng bằng sông Hằng thiếu phù sa màu mỡ.
- Lãnh thổ phía nam Ấn Độ là vùng cao nguyên Đê-can.

**Câu 3. Nối các dữ liệu ở cột bên trái với dữ liệu ở cột bên phải cho phù hợp.**

1. Phần lớn người dân	A. khá phát triển ở thành thị, các đồng tiền vàng, bạc được lưu hành rộng rãi.
2. Nghề luyện kim, đặc biệt nghề luyện sắt và làm đồ trang sức	B. sống ở nông thôn và làm nghề nông.
3. Thương mại	C. đạt đến đỉnh cao so với thế giới lúc bấy giờ.
4. Chế độ đẳng cấp tiếp tục tồn tại	D. thuộc đẳng cấp cao hơn người thợ làm da
5. Người bán hàng	E. thể hiện rõ vị trí xã hội và nghề nghiệp của mỗi người.

**Câu 4. Hãy khoanh tròn vào chữ cái ứng với ý đúng.**

1. Tôn giáo chính ở Ấn Độ thời kì Gúp-ta là  
A. Phật giáo.      B. Hin-đu giáo.      C. Hồi giáo.      D. Thiên Chúa giáo.
2. Trung tâm giáo dục bậc cao trong suốt thời kì Gúp-ta là  
A. Trường Đại học Hin-đu giáo Na-lan-đa.  
B. Trường Đại học Phật giáo Na-lan-đa.  
C. Trường Hoàng gia Ấn.  
D. Trường Đại học Gúp-ta.
3. Nhà văn xuất sắc nhất thời Gúp-ta là  
A. Ka-li-đa-sa.      B. Ka-bi.      C. Ta-go.      D. Đu-sơn-ta.
4. Một thành tựu y học thời Gúp-ta liên quan đến y tế cộng đồng ngày nay là biết  
A. mổ hở.      B. chế tạo vắc-xin.  
C. giải phẫu cơ thể.      D. chế tạo thuốc mê.

**Câu 1. Hãy điền chữ Đ (đúng) hoặc chữ S (sai) vào  trước các dữ kiện cho phù hợp.**

- Sau khi vương triều Gúp-ta sụp đổ, Ấn Độ rơi vào tình trạng chia cắt.
- Năm 1206, người Hồi giáo gốc Mông Cổ, chiếm miền Bắc Ấn Độ, lập nên vương triều Hồi giáo đầu tiên, lấy Đê-li làm kinh đô.
- Sang đầu thế kỉ XVI, vương triều sụp đổ trước sự tấn công liên tục của một bộ phận người Mông Cổ đến từ Trung Á.
- Vương triều Đê-li đã truyền bá, áp đặt đạo Hồi vào Ấn Độ.
- Văn hoá Ấn Độ có thêm yếu tố văn hoá mới – văn hoá Hồi giáo.
- Nhiều công trình kiến trúc theo kiểu Hồi giáo được xây dựng, với đặc trưng rất dễ nhận biết bởi các tháp cao, mái vòm, cửa vòm, sân rộng và hoạ tiết trang trí bằng hình ảnh các vị thần.
- Chữ Ba Tư đã du nhập vào Ấn Độ thời kì này và là ngôn ngữ chính thức của triều đình Đê-li.
- Vào cuối thời kì Đê-li, xuất hiện nhà văn hoá, nhà thơ lớn của dân tộc Ấn Độ – Ka-bi (Kabir) (1440 – 1518).
- Tác phẩm “Những bài hát của Ka-bi” viết bằng ngôn ngữ Hin-đi (Hindi) ngợi ca vẻ đẹp của người phụ nữ.

**Câu 2. Hãy khoanh tròn vào chữ cái ứng với ý đúng.**

1. *Ngành kinh tế nào giữ vai trò quan trọng nhất dưới thời vương triều Hồi giáo Đê-li?*
  - A. Thương nghiệp
  - B. Nông nghiệp
  - C. Thủ công nghiệp
  - D. Công nghiệp
2. *Sự phát triển của ngành nào đã tạo điều kiện cho giao thương ở Ấn Độ dưới thời Đê-li phát triển?*
  - A. Thương nghiệp
  - B. Nông nghiệp
  - C. Thủ công nghiệp
  - D. Công nghiệp
3. *Những mặt hàng nổi tiếng của thương nhân Ấn Độ thời Đê-li là*
  - A. vải vóc và gia vị.
  - B. dầu thơm, trang phục.
  - C. ngựa chiến, voi chiến.
  - D. gốm, sứ.
4. *Thực quyền trong xã hội thuộc về*
  - A. người Ấn bản địa theo đạo Hồi.
  - B. người Hồi giáo gốc Thổ Nhĩ Kỳ.
  - C. người theo Phật giáo.
  - D. người theo Hin-đu giáo.



**Câu 1. Hãy điền chữ Đ (đúng) hoặc chữ S (sai) vào  trước các dữ kiện cho phù hợp.**

- Đầu thế kỉ XVI, một bộ phận người Mông Cổ ở Tây Tạng đã tấn công Ấn Độ, lật đổ vương triều Đê-li và lập nên vương triều Hồi giáo Mô-gôn.
- Năm 1556, Hoàng đế A-cơ-ba (1542 – 1605) lên nắm quyền, nỗ lực thống nhất lãnh thổ bằng các cuộc chinh phạt, đưa đế quốc Mô-gôn bước vào giai đoạn thịnh trị nhất.
- Các con của A-cơ-ba đã thực hiện một loạt cải cách trên các lĩnh vực: chính trị, kinh tế, xã hội.
- Hoàng đế đích thân bổ nhiệm tất cả quan chức, kể cả những vùng xa xôi, hẻo lánh.
- Xây dựng luật pháp nghiêm minh, tham khảo luật cổ truyền của Ba Tư.
- Nền chính trị ổn định, quyền lực của A-cơ-ba được củng cố.
- Thống nhất hệ thống cân đong, đo lường và tiền tệ, ngôn ngữ, tập tục, đo đạc lại ruộng đất.
- Sản phẩm nông nghiệp đa dạng. Kinh tế hàng hoá phát triển.
- Khuyến khích quý tộc bên ngoài lãnh thổ kết thân với người Ấn.
- Bãi bỏ thuế thân đánh vào người theo Hồi giáo. Thực hiện hoà hợp tôn giáo.

**Câu 2. Hãy khoanh tròn vào chữ cái ứng với ý đúng.**

**1. Nhà thơ nổi tiếng nhất trong thời Mô-gôn là**

- A. Tun-xi Đa-xơ.
- B. Ka-li-đa-sa.
- C. Ta-go.
- D. Ra-bin-đra-nát.

**2. A-cơ-ba cho tập hợp và chép lại các loại sách nào từ thời cổ đại?**

- A. Thơ văn
- B. Sử thi
- C. Truyện ngụ ngôn
- D. Truyện cổ tích

3. Một trong những chính sách phát triển giáo dục được A-cơ-ba thi hành là

A. mời các chuyên gia nước ngoài đến dạy học.

B. cử học sinh đi du học.

C. xây dựng thư viện.

D. xây dựng bảo tàng.

4. Công trình nào được mệnh danh là “năm mộ, lăng mộ đẹp nhất thế gian”?

A. Thành Đỏ La Ki-la

B. Thành Đỏ ở A-gra

C. Lăng Ta-giơ Ma-han

D. Thành cổ Đê-li

5. Bên cạnh kiến trúc, hình thức nghệ thuật nào được khuyến khích trong hoàng tộc Mô-gôn?

A. Hội họa

B. Chạm trổ

C. Tạc tượng

D. Điêu khắc

**Câu 3. “Điểm độc đáo, mang đậm chất văn hoá truyền thống Ấn Độ có từ thời cổ đại thể hiện trong nghệ thuật thời kì Mô-gôn là sự miêu tả hình ảnh con người”. Em có đồng ý với quan điểm trên không? Vì sao?**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

*Chân trời sáng tạo*

# ĐÔNG NAM Á TỪ NỬA SAU THẾ KỈ X ĐẾN NỬA ĐẦU THẾ KỈ XVI

## Bài 11

### KHÁI QUÁT VỀ ĐÔNG NAM Á TỪ NỬA SAU THẾ KỈ X ĐẾN NỬA ĐẦU THẾ KỈ XVI

**Câu 1. Hãy khoanh tròn vào chữ cái ứng với ý đúng.**

- Thế kỉ X, lịch sử khu vực Đông Nam Á mở đầu với sự kiện*
  - nhà nước Cam-pu-chia ra đời.
  - nhà nước độc lập của người Việt ra đời.
  - nhà nước Pa-gan được thành lập.
  - vương quốc Mô-giô-pa-hít được thành lập.
- Từ thế kỉ XIII đến thế kỉ XV, tình hình Đông Nam Á có điểm gì nổi bật?*
  - Hình thành các quốc gia phong kiến.
  - Các quốc gia phong kiến phát triển thịnh đạt.
  - Các quốc gia phong kiến bước vào thời kì suy yếu.
  - Các quốc gia phong kiến Đông Nam Á gây chiến tranh với nhau.
- Thời kì phát triển thịnh vượng của nền kinh tế trong khu vực là*
  - từ thế kỉ X đến thế kỉ XIII.
  - từ thế kỉ X đến thế kỉ XIV.
  - từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI.
  - từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XV.
- Nét nổi bật của văn hoá các dân tộc Đông Nam Á là*
  - chịu ảnh hưởng của văn hoá Trung Quốc.
  - chịu ảnh hưởng của văn hoá Ấn Độ.
  - nền văn hoá mang tính bản địa sâu sắc.
  - tiếp thu có chọn lọc những ảnh hưởng văn hoá bên ngoài, kết hợp với nền văn hoá bản địa, xây dựng một nền văn hoá riêng và độc đáo.



**Câu 2. Dựa vào tư liệu 11.3 và 11.4 trong SGK, hãy rút ra những mô tả giống nhau về thành phố Ma-lắc-ca và đặc điểm kinh tế của nó.**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Câu 3. Hãy điền chữ Đ (đúng) hoặc chữ S (sai) vào  trước các dữ kiện cho phù hợp.**

- Phật giáo phát triển mạnh mẽ ở các vương quốc vùng hải đảo.
- Chữ viết xuất hiện sớm ở các quốc gia Đông Nam Á.
- Các quần thể kiến trúc tiêu biểu ở Đông Nam Á thời kì này là Thăng Long, Ăng-co, Pa-gan.
- Lào nổi tiếng nhất với điêu khắc trên đá.
- Nhiều vương quốc vùng hải đảo lấy Hồi giáo làm quốc giáo.

**Câu 4. Hãy tóm tắt những thành tựu văn hoá tiêu biểu của khu vực Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI vào bảng dưới đây:**

Lĩnh vực	Thành tựu
Tôn giáo	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
Văn học – Sử học	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>



**Câu 1. Dựa vào đoạn tư liệu dưới đây và trả lời các câu hỏi:**

Thế kỉ XIII, sứ thần nhà Nguyên là Chu Đạt Quan đã tới Ăng-co và ghi chép tỉ mỉ về tình hình của Cam-pu-chia từ khí hậu, thời tiết đến phong tục, tập quán, kinh tế, văn hoá, xã hội,..., trong đó có đoạn:

“Ở xứ này, trời mưa nửa năm, nửa năm kia không có mưa. Từ tháng 4 đến tháng 9, trời mưa mỗi ngày vào xế chiều. Bảy giờ mực nước ở Biển Hồ có thể dâng cao từ 7 đến 8 trượng,... Dân chúng trong bờ hồ rút hết lên núi. Kế đó, từ tháng 10 đến tháng 3 (năm sau), trời không một giọt mưa,... Dân chúng trở về, các nhà nông tính theo thời tiết lúc nào lúa chín và vùng đất nào có thể ngập nước (khi có mưa) mà gieo trồng”.

(Chu Đạt Quan, *Chân Lạp phong thổ ký*, bản dịch Lê Hương, NXB Kiến quốc mới, Sài Gòn, 1973, trang 76 – 77)

1. Theo em, đoạn văn mô tả đặc điểm gì về điều kiện tự nhiên của Cam-pu-chia? Điều đó tương đồng với đặc điểm tự nhiên của vùng nào ở Việt Nam?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Theo mô tả của Chu Đạt Quan, người dân Cam-pu-chia thời kì Ăng-co trồng lúa như thế nào? Họ chủ động hay lệ thuộc vào tự nhiên? Vì sao?

.....

.....

.....

.....

.....

.....



## Câu 2. Hãy khoanh tròn vào chữ cái ứng với ý đúng.

1. Thời kì phát triển huy hoàng của vương quốc Cam-pu-chia là  
A. thời sơ kì. B. thời kì Chân Lạp.  
C. thời kì Ăng-co. D. thời kì hậu Ăng-co.
2. Lãnh thổ Cam-pu-chia được mở rộng nhất là dưới thời vua  
A. Giay-a-vác-man V. B. Giay-a-vác-man VI.  
C. Giay-a-vác-man VII. D. Giay-a-vác-man VIII.
3. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng tình hình Cam-pu-chia thời Ăng-co?  
A. Kinh tế phát triển mạnh, xã hội ổn định.  
B. Nhiều công trình kiến trúc đồ sộ, độc đáo được xây dựng.  
C. Chuyển kinh đô về Phnôm Pênh.  
D. Lãnh thổ được mở rộng.
4. Vành cung thịnh vượng thời Ăng-co nằm ở  
A. phía bắc Biển Hồ. B. phía nam Biển Hồ.  
C. phía đông Biển Hồ. D. phía tây Biển Hồ.

## Câu 3. Hãy lập hồ sơ học tập về một công trình kiến trúc của Cam-pu-chia mà em có ấn tượng nhất.

(Gợi ý: Hồ sơ gồm các mục: tên và hình ảnh công trình kiến trúc; địa điểm (thành phố/ tỉnh); thời gian xây dựng; mục đích xây dựng; câu chuyện lịch sử; lí do lựa chọn để giới thiệu)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Câu 4. Hãy hoàn thiện thẻ nhớ về vua Giay-a-vác-man VII theo mẫu sau.**



**Tên nhân vật: GIAY-A-VÁC-MAN VII**

Tiểu sử (thời gian trị vì, năm sinh, năm mất, qua đời trong trường hợp nào,...):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Công lao của Giay-a-vác-man VII:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Điều em học tập được từ Giay-a-vác-man VII:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

## Bài 13 VƯƠNG QUỐC LÀO

**Câu 1. Hãy điền chữ Đ (đúng) hoặc chữ S (sai) vào  trước các dữ kiện cho phù hợp.**

- Vương quốc Lan Xang được chia thành các mường, có quan đứng đầu.
- Kinh đô ban đầu ở Viêng Chăn, sau chuyển về Mường Xoa.
- Dân cư làm nông nghiệp, chủ yếu trồng lúa nếp và phát triển các nghề thủ công truyền thống.
- Họ thường xuyên gây chiến tranh với các nước láng giềng (như Cam-pu-chia, Đại Việt).
- Thế kỉ XVI, họ đã đánh bại cuộc xâm lược của Miến Điện, bảo vệ được lãnh thổ và nền độc lập.
- Vương quốc Lan Xang được thành lập vào thế kỉ XIV.

**Câu 2. Hãy khoanh tròn vào chữ cái ứng với ý đúng.**

**1. Chủ nhân đầu tiên sinh sống trên lãnh thổ Lào là**

- A. người Thái.
- B. người Lào Lùm.
- C. người Lào Thong.
- D. người Khơ-me.

**2. Vương quốc Lan Xang đạt sự thịnh vượng nhất là từ**

- A. thế kỉ XIV đến thế kỉ XV.
- B. thế kỉ XV đến thế kỉ XVI.
- C. thế kỉ XV đến thế kỉ XVII.
- D. thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII.

**3. Văn hoá vương quốc Lào chịu ảnh hưởng sâu đậm của**

- A. Hin-đu giáo.
- B. Hồi giáo.
- C. Phật giáo.
- D. Cả Phật giáo và Hin-đu giáo.

**4. Văn hoá truyền thống Lào nổi tiếng với điệu múa nào sau đây?**

- A. Múa sạp
- B. Múa Áp-sa-ra (Apsara)
- C. Múa khèn
- D. Múa Lăm-vông



### Câu 3. Dựa vào đoạn văn dưới đây và trả lời các câu hỏi:

Chùa Xiêng Thông (Wat Xieng Thong) là một trong những ngôi chùa cổ nhất và là ngôi chùa quan trọng nhất của thành phố Luông Pha-bang (Luang Prabang). Ngôi chùa nằm ở ngã ba sông Mê Công và sông Nậm Khăn. Ngôi chùa được tạo dựng vào năm 1559 – 1560. Tên gọi Wat Xieng Thong có nghĩa là chùa của thành phố Vàng.

Là ngôi chùa đẹp và quan trọng nhất của Luông Pha-bang với lối kiến trúc đặc thù Lào, mái cong cong buông xuống gần mặt đất. Wat Xieng Thong là ngôi chùa chính bao quanh là những miếu đường nhỏ có cùng một lối kiến trúc, hợp thành một cảnh quan đẹp đẽ.

Từ ngoài vào trong, trên các tường là những phù điêu, điêu khắc, chạm trổ công phu, sắc sảo nội dung dựa theo Phật tích.

Mỗi năm, vào dịp Bun-pi-may (Bunpimay) (Tết Lào) mọi chức sắc trong Giáo hội Phật giáo Lào cũng như quan chức trong chính quyền tại Luông Pha-bang đều hội tụ về chùa hành lễ chào mừng năm mới, rước tượng Pha-bang (Prabang) từ Bảo Tàng Viện về an vị trong sân chùa Xiêng Thông, mọi người cùng tắm tượng Phật Pha-bang bằng nước hoa đại suốt một ngày, biểu hiện lòng sùng tín đối với Phật giáo.

1. Tên gọi Wat Xieng Thong có nghĩa là gì?

.....

2. Nét độc đáo trong kiến trúc của chùa Xiêng Thông là gì?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

3. Theo em, vì sao chùa Xiêng Thông được coi là ngôi chùa đẹp nhất và quan trọng nhất của kinh đô cổ Luông Pha-bang?

.....

.....

.....

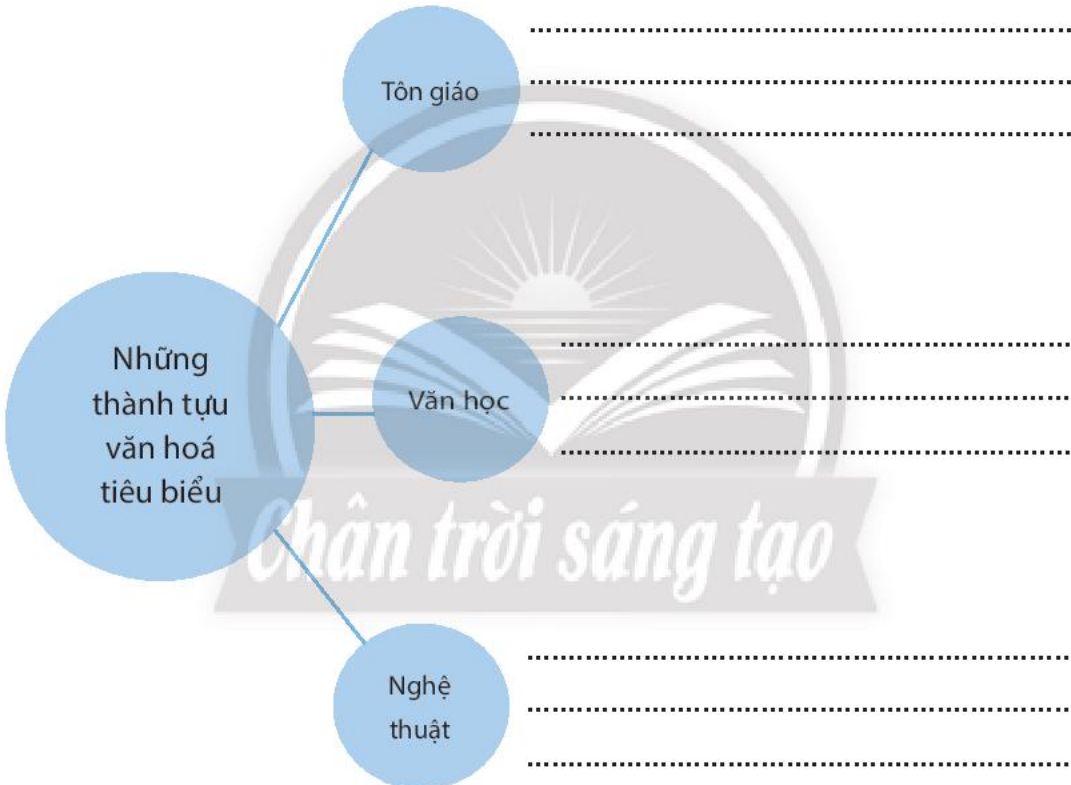
.....

.....

.....

.....

**Câu 4. Hoàn thành sơ đồ tư duy dưới đây về những thành tựu văn hoá tiêu biểu của Vương quốc Lào.**



# VIỆT NAM TỪ ĐẦU THẾ KỈ X ĐẾN ĐẦU THẾ KỈ XVI

## Bài 14

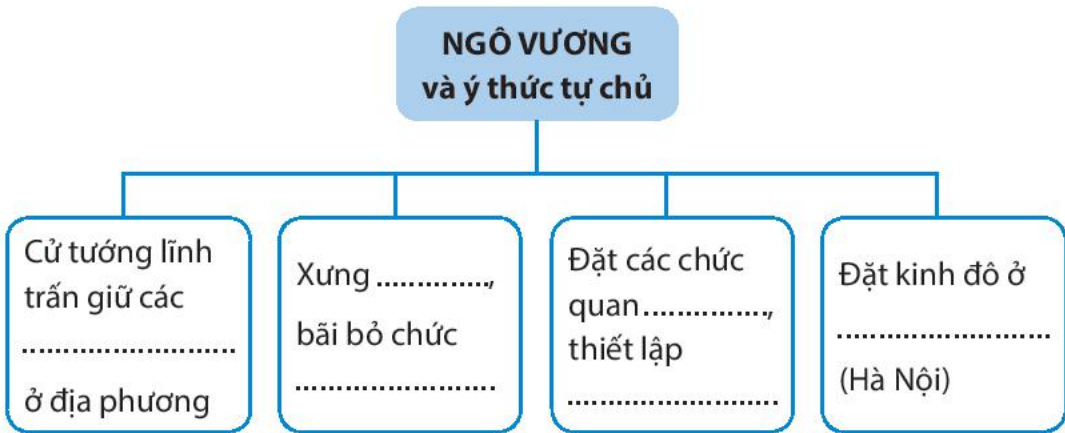
### CÔNG CUỘC XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ ĐẤT NƯỚC THỜI NGÔ - ĐINH - TIỀN LÊ (938 - 1009)

**Câu 1. Điền tên nhân vật lịch sử đúng với thông tin cho sẵn trong các câu thơ dưới đây.**

TT	Thông tin	Tên nhân vật lịch sử
1	Tại đền thờ ông ở Phủ Diễn, Thanh Trì có câu đối ca ngợi chiến công của ông như sau: "Động Hoa Lư tráng lệ đế đô, Sông Bạch Đằng lưu truyền chiến tích".	..... ..... .....
2	"Hai vai gồng gánh hai Vua, Hai triều hoàng hậu, tu chùa Am Tiên. Theo chồng đánh Tống bình Chiêm, Có công với nước, vô duyên với đời."	..... ..... .....
3	"Bạch Đằng một trận giao phong, Hoàng Tháo lạc vía, Kiều công nộp đầu. (...) Về Loa thành mới đăng quang, Quan danh cải định, triều chương đặt bày."	..... ..... .....
4	"Khác thường từ thuở còn thơ, Rủ đoàn mục - thụ mở cờ bông lau. ...Bốn phương thu lại một nhà, Mười hai sứ tướng đều là quét thanh."	..... ..... .....



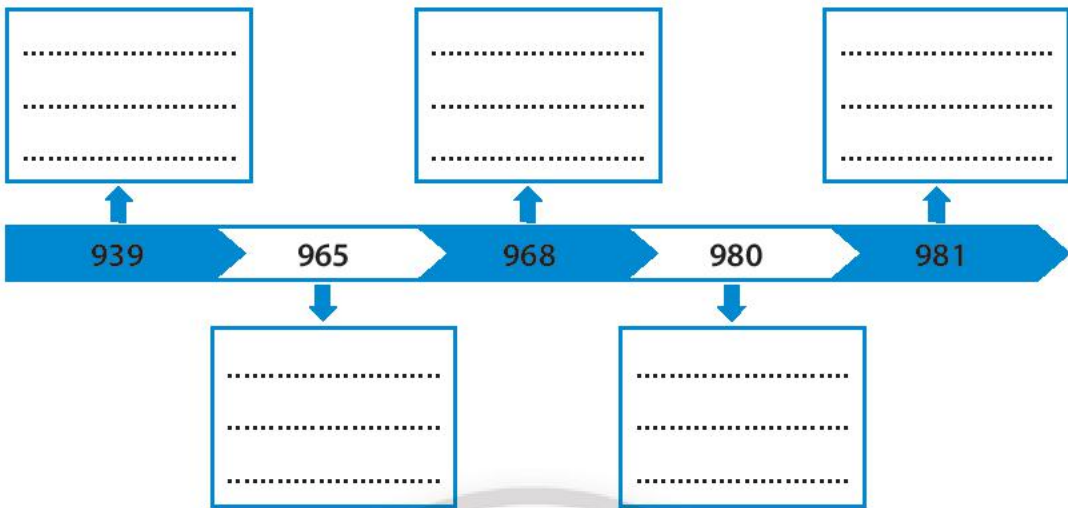
**Câu 2. Hoàn thành sơ đồ dưới đây.**



**Câu 3. Nối các dữ liệu ở cột A với dữ liệu ở cột B cho phù hợp.**

Cột A	Cột B
1. Ngô Quyền	A. Hoàng đế đầu tiên ở Việt Nam thực hiện nghi lễ cày tịch điền, khuyến khích sản xuất nông nghiệp phát triển.
2. Đinh Bộ Lĩnh	B. Tác giả cách rước trống chèo, cách đánh trống hào hùng, mạnh mẽ, dùng trong chiến trận, là linh hồn sâu khấu chèo ngày nay.
3. Đinh Tiên Hoàng	C. Thuở nhỏ ông dùng cờ lau tập trận, lớn lên đánh trăm trận trăm thắng, dẹp loạn 12 sứ quân, thống nhất đất nước.
4. Lê Hoàn	D. Thập đạo tướng quân được suy tôn làm vua, đánh lui quân Tống trong trận Bạch Đằng.
5. Lê Đại Hành	E. Ông bãi bỏ chức Tiết độ sứ, xưng vương, đóng đô ở Cổ Loa (nay thuộc Đông Anh, Hà Nội).
6. Phạm Thị Trân	G. Ông đặt tên nước là Đại Cồ Việt, dời đô về Hoa Lư, xây dựng quân đội, đúc tiền riêng,... khẳng định nền độc lập, tự chủ của đất nước về kinh tế chính trị, ngoại giao, văn hoá,...

**Câu 4. Điền các sự kiện phù hợp với thời gian về nước Đại Cổ Việt thời Ngô, Đinh, Tiền Lê.**



**Câu 5. Hãy điền vào sơ đồ kim tự tháp xã hội thời Ngô – Đinh – Tiền Lê.**

- Tên các tầng lớp xã hội theo đúng vị trí.
- Nêu mối quan hệ giữa các tầng lớp trong xã hội.
- Cho biết tầng lớp nào đông nhất trong xã hội. Vì sao?



**Câu 6. Trong Hoàng Xuân Hãn tuyển tập viết: “.. Dân chúng đã lập đền thờ các vua Đinh, Lê trên nền tảng cung điện Hoa Lư mà không quên bà Dương hậu, không những thế mà còn tự hợp hai vua, tô tượng hai vua ngồi chung một toà với Dương hậu ở giữa...”**

**Theo em, vì sao nhân dân thờ bà Dương Thái hậu? Bà có công lao gì với lịch sử dân tộc Việt Nam?**

.....  
.....  
.....  
.....

**Câu 7. Hãy tìm những từ hoặc cụm từ nói lên công lao của Đinh Bộ Lĩnh đối với sự phát triển của đất nước trong đoạn văn dưới đây:**

Lê Văn Hưu nói: “Tiên Hoàng nhờ có tài năng sáng suốt hơn người, dũng cảm mưu lược nhất đời, đương lúc nước Việt ta không có chủ, các hùng trưởng cát cứ, một phen cất quân mà mười hai sứ quân phục hết. Vua mở nước dựng đô, đổi xưng hoàng đế, đặt trăm quan, lập sáu quân, chế độ gần đầy đủ, ...”.

(Đại Việt sử ký toàn thư, tập 1, NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội, 1998, trang 211)

.....  
.....  
.....

**Câu 8. Hãy khoanh tròn vào chữ cái ứng với ý đúng.**

1. Sự kiện lịch sử nào mở ra thời kì độc lập tự chủ lâu dài của dân tộc?

- A. Khởi nghĩa của Hai Bà Trưng (năm 40 – 42).
- B. Khúc Thừa Dụ xưng Tiết độ sứ (năm 905).
- C. Chiến thắng Bạch Đằng của Ngô Quyền (năm 938).
- D. Ngô Quyền xưng vương lập ra nhà Ngô (năm 939).

2. Năm 939, Ngô Quyền xưng vương đóng đô ở

- A. Cổ Loa.                      B. Hoa Lư.                      C. Thăng Long.                      D. Tây Đô.

3. Năm 968, Đinh Bộ Lĩnh lên ngôi, chọn kinh đô là

- A. Cổ Loa.                      B. Hoa Lư.                      C. Thăng Long.                      D. Tây Đô.

4. Quốc hiệu đầu tiên của nhà nước phong kiến Việt Nam là

- A. Việt Nam.                      B. Đại Cổ Việt.                      B. Đại Việt.                      D. Đại Nam.

5. Khi còn ngồi trên ghế nhà trường, để phát huy truyền thống yêu nước của dân tộc, học sinh ngày nay cần

- A. học tập tốt, lao động tốt để xây dựng đất nước giàu mạnh.
- B. sẵn sàng đoàn kết, hỗ trợ đồng bào khi gặp khó khăn hoạn nạn.
- C. luôn đề cao ý thức bảo vệ độc lập, giữ gìn bản sắc dân tộc.
- D. sẵn sàng lên đường nhận nhiệm vụ khi Tổ quốc cần.



## Bài 15

# CÔNG CUỘC XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ ĐẤT NƯỚC THỜI LÝ (1009 – 1225)

**Câu 1.** Dựa vào thông tin trong SGK và bia Linh Xứng (phần Nhân vật lịch sử, trang 60), hãy trình bày những đức tính tốt đẹp của Thái úy Lý Thường Kiệt và những công lao ông đã đóng góp cho lịch sử dân tộc.



Trị nước.....

Đức tính tốt đẹp.....

Bảo vệ độc lập dân tộc.....

**Câu 2.** Chọn các từ hoặc cụm từ đã cho dưới đây, điền vào chỗ trống (.....) thích hợp để làm rõ nguyên nhân dời đô và nội dung **Chiếu dời đô** năm 1010 của Lý Thái Tổ.

Đại La                      Thăng Long                      Đại Việt                      rồng châu  
nam – bắc – đông – tây      sông tựa núi                      thẳng địa                      định đô

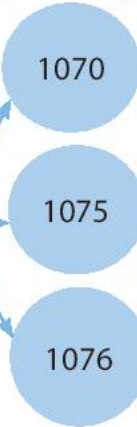
Năm 1010, Lý Thái Tổ quyết định dời đô từ Hoa Lư về Đại La (nay là Hà Nội), đổi tên là..... (có nghĩa là rồng bay lên). Suốt hơn 400 năm sau đó,..... xứng đáng với vị trí và vai trò kinh đô nước.....

*Chiếu dời đô* năm 1010:

"...Thành..... ở nơi trung tâm trời đất, được cái thế..... hổ phục, đã đứng ngôi..... lại tiện hướng nhìn..... Vùng này mặt đất rộng mà bằng phẳng, thế đất cao mà sáng sủa, dân cư không khổ thấp trũng, tối tăm, muôn vật hết sức tươi tốt, phồn thịnh. Xem khắp nước Việt ta, chỉ nơi này là..... Thật là chốn tụ hội trọng yếu của bốn phương đất nước, đúng là nơi..... bậc nhất của kinh sư muôn đời".

(Đại Việt sử ký toàn thư, tập 1, Sdd, trang 241)

**Câu 3. Hoàn thành sơ đồ tư duy dưới đây về những sự kiện góp phần hình thành nền giáo dục Đại Việt thời Lý.**



.....  
.....  
.....  
.....  
.....

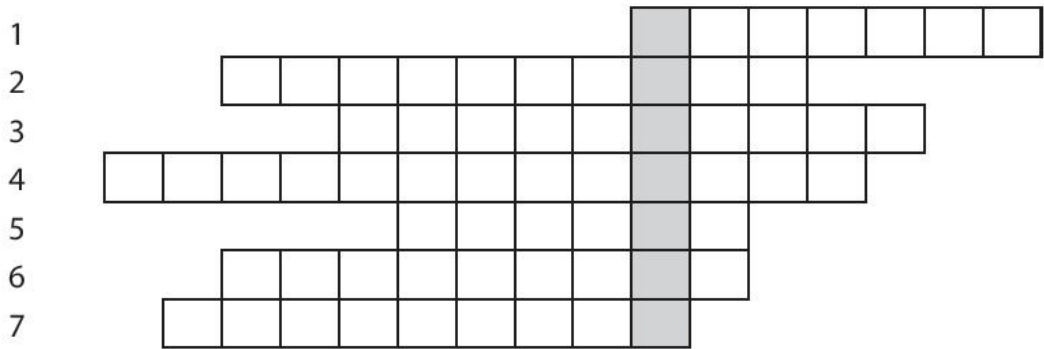
**Câu 4. Hình ảnh dưới đây là loại hình nghệ thuật dân gian nào của Việt Nam? Ra đời trong thời kì nào? Nêu hiểu biết của em về loại hình nghệ thuật này.**

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....



**Câu 5. Hãy giải ô chữ hàng ngang theo gợi ý để tìm ra ô chữ hàng dọc.**

1. Hàng ngang thứ nhất (7 chữ cái): Công trình xây dựng năm 1070 để thờ Khổng Tử.
2. Hàng ngang thứ hai (10 chữ cái): Trường đại học đầu tiên của Việt Nam.
3. Hàng ngang thứ ba (10 chữ cái): Loại hình nghệ thuật biểu diễn đặc sắc phát triển từ thời Lý.
4. Hàng ngang thứ tư (13 chữ cái): Một trong "An Nam tứ đại khí" gắn liền với tứ linh.
5. Hàng ngang thứ năm (6 chữ cái): Dòng văn học phát triển mạnh ở thế kỉ X – XV.
6. Hàng ngang thứ sáu (9 chữ cái): Ông là chủ biên biên soạn bộ *Đại Việt sử ký toàn thư*.
7. Hàng ngang thứ bảy (9 chữ cái): Phòng tuyến được Lý Thường Kiệt xây dựng để chặn đánh quân Tống?



**Câu 6. Hoàn thành sơ đồ dưới đây về những nét độc đáo trong nghệ thuật quân sự của Lý Thường Kiệt và nhà Lý.**



Chủ động phòng vệ (tiên phát chế nhân) .....

.....

.....

Chủ động phòng ngự để đánh giặc .....

.....

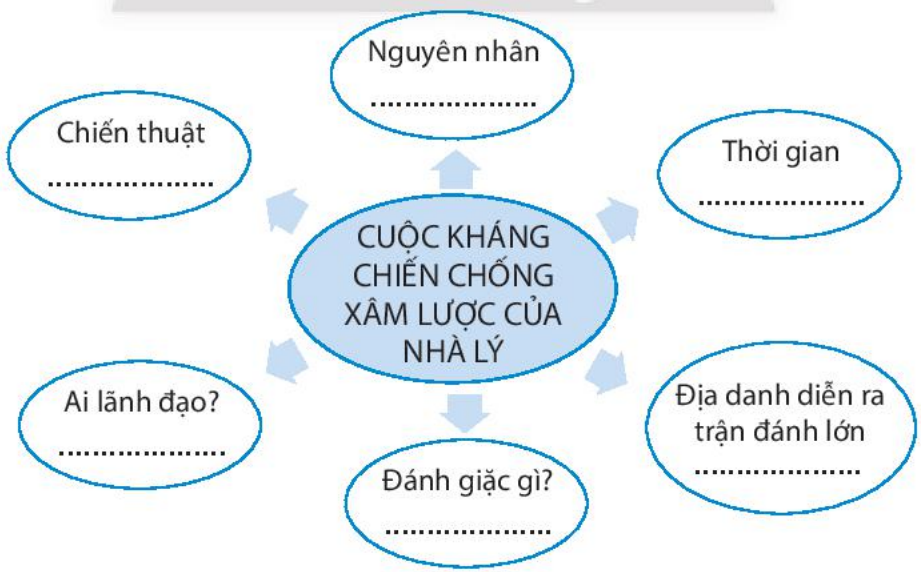
.....

Chủ động kết thúc chiến tranh .....

.....

.....

**Câu 7. Hoàn thành sơ đồ tư duy dưới đây về cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Tống của nhà Lý bằng cách viết câu phù hợp vào mỗi ô trống.**





### **Câu 8. Hãy khoanh tròn vào chữ cái ứng với ý đúng.**

1. Năm 1054, vua Lý Thánh Tông quyết định đổi tên nước là gì?

- A. Đại Cổ Việt
- B. Đại Việt
- C. Đại Nam
- D. Việt Nam

2. Bộ luật thành văn đầu tiên của nước Đại Việt có tên là

- A. Hình thư.
- B. Hình luật.
- C. Quốc triều hình luật.
- D. Hoàng triều luật lệ.

3. Đối với nhà Tống, chính sách đối ngoại mà nhà Lý thực hiện là

- A. quan hệ ngoại giao vừa mềm dẻo vừa cứng rắn để giữ vững chủ quyền quốc gia.
- B. hoà hiếu, nộp triều cống đều đặn hàng năm, thần phục nhà Tống không điều kiện.
- C. hoà hiếu, thực hiện lệ triều cống nhưng luôn giữ tư thế của một quốc gia độc lập.
- D. hợp tác bình đẳng, đôi bên cùng có lợi, luôn giữ tư thế là một quốc gia độc lập.

4. Các vua nhà Lý cho dựng lầu chuông hai bên thềm điện Long Trì để

- A. người dân đánh chuông kêu oan ức.
- B. triệu tập quý tộc, quan lại lúc cần thiết.
- C. báo động triều đình khi có ngoại xâm.
- D. thực hiện nghi thức trong Phật giáo.

5. Nhà Lý gả công chúa và ban hành chức tước cho các tù trưởng dân tộc ít người nhằm

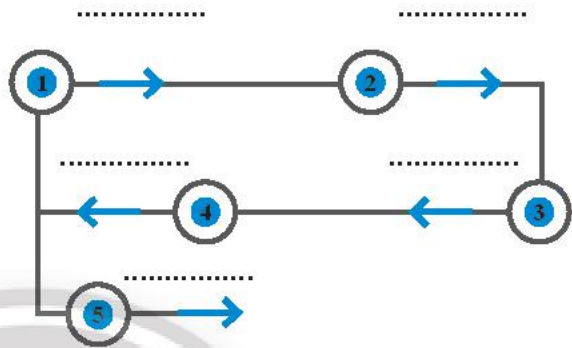
- A. thắt chặt tình đoàn kết giữa các dân tộc.
- B. lấy lòng đồng bào dân tộc thiểu số.
- C. thực hiện chính sách đa dân tộc, sắc tộc.
- D. mở rộng thế lực và phạm vi ảnh hưởng.

## Bài 16

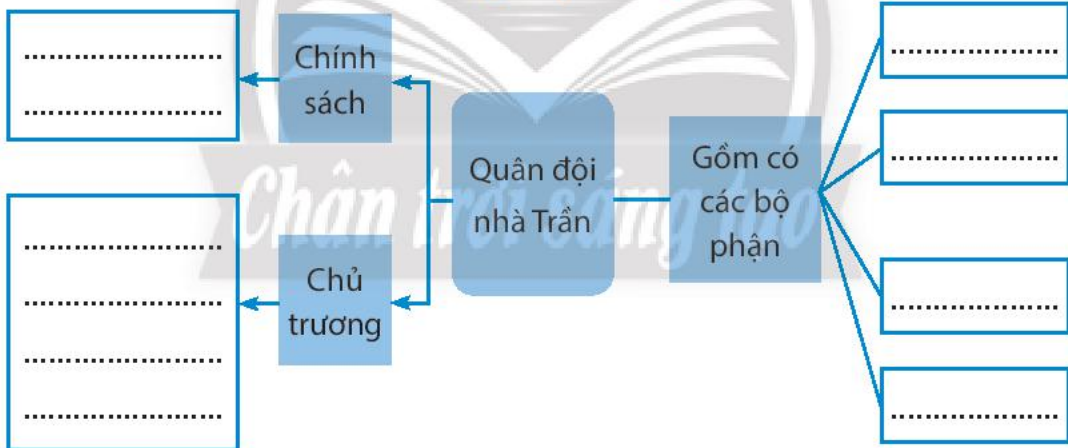
# CÔNG CUỘC XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC THỜI TRẦN (1226 – 1400)

**Câu 1. Hãy sắp xếp các sự kiện theo đúng trật tự thời gian vào sơ đồ sau.**

- (A) Lý Huệ Tông truyền ngôi cho Công chúa Phật Kim (Lý Chiêu Hoàng), xuất gia đi tu.
- (B) Nhà Lý phải dựa vào thế lực của họ Trần trong triều để duy trì quyền lực.
- (C) Lý Chiêu Hoàng xuống chiếu nhường ngôi cho chồng là Trần Cảnh.
- (D) Thời đại nhà Trần bắt đầu.
- (E) Từ cuối thế kỉ XII, nhà Lý ngày càng suy yếu.



**Câu 2. Hoàn thành sơ đồ dưới đây về quân đội thời Trần.**



**Câu 3. Hãy điền chữ Đ (đúng) hoặc chữ S (sai) vào  trước các dữ kiện cho phù hợp.**

- Pháp luật thời Trần đề cao sự nghiêm minh. Nhà nước ban hành bộ *Quốc triều hình luật*, các cơ quan pháp luật được tăng cường và hoàn thiện.
- Nhà Trần khuyến khích khai khẩn đất hoang, mở rộng diện tích canh tác, đào sông ngòi, đắp đê phòng lụt, đặt các chức quan chuyên lo về nông nghiệp và thủy lợi.

- Thăng Long là trung tâm sản xuất và buôn bán lớn nhất nước ta, có 36 phường sản xuất.
- Cả nước được chia thành 24 lộ, phủ. Đơn vị hành chính ở địa phương phổ biến là tổng.
- Thuyền buôn ngoại quốc thường xuyên đến buôn bán ở các cảng như Vân Đồn, Hội Thống, Hội Triều,...
- Chu Văn An đỗ Thái học sinh và được vua Trần Minh Tông mời ra làm quan và dạy học tại Quốc Tử Giám.
- Năm 1248, vua Trần cho đắp đê từ đầu nguồn đến cửa biển dọc các con sông lớn, gọi là đê Cơ Xá.
- Tướng sĩ và địa chủ được ban thái ấp và cấp bổng lộc.
- Năm 1258, Quốc Tử Giám được mở rộng và thu nhận cả con cái thường dân vào học. Trường tư cũng được mở nhiều ở làng xã.

**Câu 4. Sưu tầm và ghi tên các công trình, tác phẩm tiêu biểu của các danh nhân thời Trần.**

STT	Danh nhân thời Trần	Các công trình, tác phẩm tiêu biểu
1	Lê Văn Hưu	.....
2	Trần Quốc Tuấn	.....
3	Hồ Tông Thốc	.....
4	Trương Hán Siêu	.....
5	Trần Quang Khải	.....
6	Trần Nhân Tông	.....
7	Chu Văn An	.....



### Câu 5. Dựa vào đoạn tư liệu dưới đây và trả lời các câu hỏi:

“Những người đỗ đạt được bổ vào các chức ở viện Hàn lâm, các cơ quan hành khiển, sung vào các phái bộ sứ thần hay tiếp sứ Trung Quốc. Dần dần họ trở thành một bộ phận quan trọng trong bộ máy nhà nước, đặc biệt ở thời Trần. Nhiều người trong số đó đã đóng góp quan trọng vào công cuộc ngoại giao cũng như chính trị, như Nguyễn Hiền, Mạc Đĩnh Chi, Nguyễn Trung Ngạn, Phạm Sư Mạnh, Lê Quát,...

Trong nhân dân, Nho học cũng từng bước phát triển. Ban đầu, các nhà chùa là nơi dạy học chữ nho, các sách kinh sử. Về sau, nhiều nhà nho, nhiều Thái học sinh (học vị tương đương với Tiến sĩ) không làm quan, ở nhà dạy học. Một trong những người thầy giáo xuất sắc hồi ấy là Chu (Văn) An”.

(Trương Hữu Quỳnh (Chủ biên), Đại cương lịch sử Việt Nam, tập 1, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2001, trang 265)

1. Bộ phận nào đóng vai trò quan trọng trong bộ máy nhà nước thời Trần?

.....  
.....

2. Họ đã đảm nhận những công việc gì trong hệ thống chính trị?

.....  
.....  
.....

3. Những nhân vật đỗ đạt tiêu biểu thời Trần được nhắc đến gồm những ai?

.....  
.....

4. Những ai đã thay thế dần vị trí “người thầy” của các nhà sư ở các nhà chùa?

.....  
.....


### Câu 6. Hãy khoanh tròn vào chữ cái ứng với ý đúng.

1. Điểm đặc đáo trong bộ máy nhà nước thời Trần là

- A. các vua lên ngôi khi còn nhỏ tuổi.
- B. các chức vụ quan trọng trong triều đều do những người đỗ đạt nắm giữ.
- C. các vua Trần thường nhường ngôi sớm, xưng là Thái thượng hoàng, hỗ trợ vua (con) trị nước.
- D. nhiều cơ quan và chức quan mới được lập ra.

2. Chủ trương “*binh lính cốt tinh nhuệ, không cốt đông*” có nghĩa là
- quan trọng là số lượng binh lính, không quan trọng chất lượng.
  - quan trọng chất lượng binh lính, không quan trọng số lượng.
  - cả chất lượng và số lượng binh lính đều quan trọng.
  - không xem trọng chất lượng và số lượng.
3. “*Tướng võ quan hầu đều biết chữ. Thợ thuyền, thư lại cũng hay thơ*” là nhận xét của ai khi nói về tình hình văn hoá nước ta thời Trần?
- Trần Quốc Tuấn
  - Chu Văn An
  - Phạm Ngũ Lão
  - Trần Nguyên Đán
4. Câu nói “*Đầu thần chưa rơi xuống đất, bệ hạ đừng lo gì khác*” là câu trả lời của Trần Thủ Độ với vị vua Trần nào?
- Trần Thái Tông
  - Trần Thánh Tông
  - Trần Nhân Tông
  - Trần Anh Tông

**Câu 7. Hãy hoàn thành thẻ nhớ về vua Trần Nhân Tông.**

	Tên nhân vật: ..... Năm sinh – năm mất: ..... Công lao của Trần Nhân Tông: ..... ..... .....
	Điều em học tập được từ Trần Nhân Tông: ..... ..... ..... .....

**Câu 1. Hãy điền chữ Đ (đúng) hoặc chữ S (sai) vào  trước các dữ kiện cho phù hợp.**

- Năm 1257, Mông Cổ đã cho quân áp sát biên giới Đại Việt rồi ba lần cử sứ giả đến Thăng Long dụ hàng.
- Cuối tháng 1 – 1258, quân Trần tổ chức phản công lớn ở Bình Lệ Nguyên (Vĩnh Phúc). Quân Mông Cổ thua trận rút chạy.
- Năm 1271, Hốt Tất Liệt lập ra nhà Nguyên, ráo riết chuẩn bị xâm lược Đại Việt.
- Đầu năm 1282, Thượng hoàng triệu phụ lão trong nước họp ở thềm điện Diên Hồng, bàn yến và hỏi kế đánh giặc.
- "Bệ hạ chém đầu thần trước rồi hãy hàng"* là câu nói của Trần Quốc Tuấn khi trả lời vua Trần Thánh Tông.
- Năm 1289, Trần Quốc Tuấn được vua phong tước Hưng Đạo Đại Vương.
- Trận Bạch Đằng (năm 1288) đã đánh tan cánh quân chở lương thảo của quân Nguyên.
- Năm 1288, trên đường bộ, Thoát Hoan phải chui vào ống đồng bắt quân lính khiêng, tháo chạy về nước.



**Câu 2. Nối dữ liệu ở các cột A, B, C, D lại với nhau cho phù hợp để thể hiện được những nét chính của ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên.**

Cột A	Cột B	Cột C	Cột D
Cuộc kháng chiến lần thứ nhất (1258)	Trần Hưng Đạo bố trí trận địa mai phục trên sông Bạch Đằng. Toàn bộ cánh quân thủy bị tiêu diệt. Ô Mã Nhi bị bắt sống.	Phù Ninh, Vạn Kiếp, Chương Dương, Hàm Tử, Tây Kết,...	Trần Thái Tông, Trần Thủ Độ, Ngô Lương Hợp Thai,...
Cuộc kháng chiến lần thứ hai (1285)	Sau trận đánh quyết liệt ở Bình Lệ Nguyên, quân Trần chủ động rút lui để bảo toàn lực lượng.	Bình Lệ Nguyên, Phù Lỗ, Đông Bộ Đầu,...	Trần Quốc Tuấn, Trần Thánh Tông, Trần Bình Trọng, Thoát Hoan, Toa Đô,...
Cuộc kháng chiến lần thứ ba (1287 – 1288)	Thoát Hoan phải chui vào ống đồng, bắt quân lính khiêng chạy về nước.	Phả Lại, Vạn Kiếp, Vân Đồn, Bạch Đằng,...	Trần Quốc Tuấn, Trần Khánh Dư, Thoát Hoan, Ô Mã Nhi,...

**Câu 3. Nêu nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên của quân dân ta thời Trần được phản ánh trong hai đoạn tư liệu dưới đây.**



Thượng hoàng triệu phụ lão trong nước họp ở thềm điện Diên Hồng, ban yến và hỏi kế đánh giặc. Các phụ lão đều nói “đánh”, muôn người cùng hô một tiếng, như bật ra từ một cửa miệng.

(Đại Việt sử ký toàn thư, tập 2, Sdd, trang 50)



“Vừa rồi Toa Đô, Ô Mã Nhi bốn mặt bao vây. Vì vua tôi đồng tâm, anh em hoà mục, cả nước góp sức, giặc phải bị bắt... Tùy thời tạo thế, có được đội quân một lòng như cha con thì mới dùng được”.

(Đại Việt sử ký toàn thư, tập 2, Sdd, trang 79)

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

#### Câu 4. Dựa vào đoạn tư liệu dưới đây và trả lời các câu hỏi:

Trước đây, Hưng Đạo Vương có người nô là Dã Tượng và Yết Kiêu, đối xử rất hậu. Khi quân Nguyên tới, Yết Kiêu giữ ở Bãi Tân (một địa điểm trên sông Lục Nam), Dã Tượng thì đi theo. Đến lúc quan quân thua trận, thủy quân tan cả. (Hưng Đạo) Vương định rút theo lối chân núi.

Dã Tượng nói: “Yết Kiêu chưa thấy Đại Vương thì nhất định không rời thuyền”. Vương đến Bãi Tân, chỉ có thuyền Yết Kiêu vẫn còn ở đó. Vương mừng lắm, nói: “Chim hồng hộc muốn bay cao phải nhờ sáu trụ cánh. Nếu không có sáu chiếc trụ cánh ấy thì cũng là chim thường mà thôi”.

Nói xong cho chèo thuyền đi, kị binh giặc đuổi theo không kịp.

*(Đại Việt sử ký toàn thư, tập 2, NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội, 1998, trang 51)*

1. Em hiểu Trần Hưng Đạo là người như thế nào qua đoạn tư liệu trên?

.....  
.....

2. Nêu ý nghĩa câu nói của Trần Hưng Đạo: “Chim hồng hộc muốn bay cao tất phải nhờ ở sáu trụ xương cánh. Nếu không có sáu trụ xương cánh ấy thì cũng chỉ như chim thường mà thôi”.

.....  
.....  
.....  
.....

3. Qua tư liệu trên, em rút ra nguyên nhân nào đã dẫn đến thắng lợi của quân dân nhà Trần trong ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên?

.....

.....

.....

.....

**Câu 5. Nối các địa danh thời Trần tương ứng với địa phương ngày nay.**

<b>Địa danh thời Trần</b>	<b>Tỉnh, thành phố ngày nay</b>
Vạn Kiếp	Thanh Hoá
Tây Kết	Hải Dương
Đông Bộ Đầu	Phú Thọ
Chi Lăng	Hải Dương
Thiên Trường	Hưng Yên
Phả Lại	Lạng Sơn
Phù Ninh	Hà Nội
Bến Chương Dương	Nam Định
Bố Vệ	Hà Nội

**Câu 6. Hãy khoanh tròn vào chữ cái ứng với ý đúng.**

1. Kế sách “vườn không nhà trống” được áp dụng trong lần kháng chiến nào?

- A. Chỉ sử dụng trong cuộc kháng chiến lần thứ nhất.
- B. Chỉ áp dụng trong cuộc kháng chiến lần thứ hai.
- C. Chỉ áp dụng trong cuộc kháng chiến lần thứ ba.
- D. Được áp dụng trong cả ba lần kháng chiến.

2. Trước cuộc kháng chiến lần thứ hai (năm 1285), Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn được cử làm..... – Tổng chỉ huy các lực lượng kháng chiến.

- A. Thượng tướng Thái sư
- B. Hưng Đạo Đại Vương
- C. Quốc công tiết chế
- D. Nguyên soái





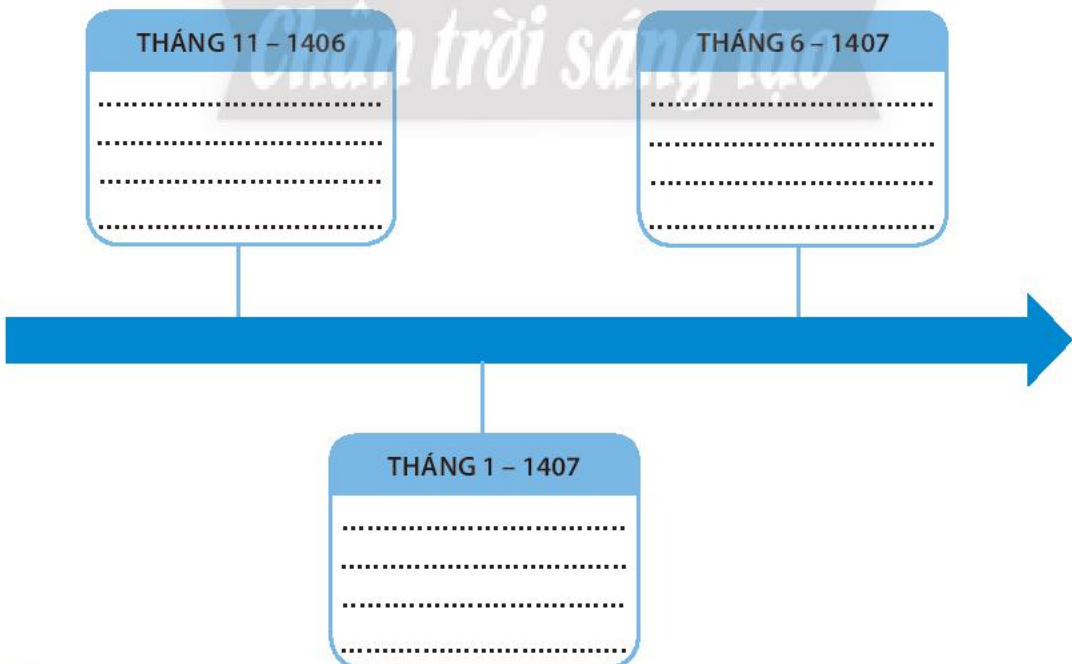
## Bài 18

# NHÀ HỒ VÀ CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG QUÂN XÂM LƯỢC MINH (1400 – 1407)

**Câu 1. Hãy điền chữ Đ (đúng) hoặc chữ S (sai) vào  trước các dữ kiện cho phù hợp để phản ánh tình hình nước ta cuối thời Trần.**

- Cuối thế kỉ XIV, nhà Trần bước vào thời kì khủng hoảng, suy yếu.
- Hồ Quý Ly đổi tên nước thành Đại Nam (nghĩa là nước Nam lớn).
- Nhiều cuộc khởi nghĩa của binh lính nổ ra khắp cả nước.
- Với mối quan hệ hôn nhân mật thiết, Hồ Quý Ly rất được vua Trần trọng dụng.
- Hồ Quý Ly lấy con gái vua Trần Minh Tông, con gái ông lấy vua Trần Nghệ Tông.
- Vào đời vua Trần Thuận Tông, Hồ Quý Ly giữ chức vụ Nhập nội phụ chính Thái sư bình chương quân quốc trọng sự (tương đương Tể tướng).
- Năm 1400, vua Trần tự nguyện xuống chiếu nhường ngôi cho Hồ Quý Ly. Nhà Hồ thành lập.

**Câu 2. Hoàn thành sơ đồ kháng chiến chống quân Minh của nhà Hồ.**



**Câu 3. Theo em, Hồ Quý Ly đã dựa vào đâu để có thể từng bước nắm lấy quyền lực trong triều đình?**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Câu 4. Dựa vào đoạn tư liệu dưới đây và trả lời các câu hỏi:**

Nói về việc phát hành tiền giấy, Phan Huy Chú nhận xét: "... người có tiền giấy cất giữ cũng dễ rách nát, mà kẻ làm giả mạo sinh ra khôn cùng, thực không phải là cách bình ổn vật giá mà lưu thông của cải vậy. Quý Ly không xét kĩ đến cái gốc lợi hại, chỉ ham chuộng hư danh sáng chế... khiến dân nghe thấy đã sợ, thêm mối xôn xao, thế có phải chế độ bình trị đâu".

(Viện Sử học, Phan Huy Chú, *Lịch triều hiến chương loại chí*, tập 2, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2006, trang 112)

1. Theo quan điểm của Phan Huy Chú, ông có đánh giá cao việc Hồ Quý Ly cải cách tiền giấy không? Giải thích lí do theo quan điểm của Phan Huy Chú.

.....

.....

.....

.....

.....

2. Những từ hoặc cụm từ nào trong đoạn tư liệu, Phan Huy Chú trực tiếp đánh giá về tính cách của Hồ Quý Ly? Em có đồng ý với cách đánh giá đó của Phan Huy Chú không? Vì sao?

.....

.....

.....

.....

.....



**Câu 5. Trong vai một người làm du lịch, hãy xây dựng bộ hồ sơ về thành nhà Hồ để giới thiệu cho du khách theo những gợi ý dưới đây:**

**HỒ SƠ ĐIỂM ĐẾN  
DI SẢN VĂN HOÁ**



**Thông tin về điểm đến**

– Địa điểm (Thành phố/tỉnh/ quốc gia): .....

– Thời gian xây dựng: .....

– Mục đích xây dựng: .....

.....

.....

– Câu chuyện lịch sử: .....

.....

.....

.....

.....

– Lưu ý khi tham quan: .....

.....

.....

– Lí do lựa chọn điểm đến: .....

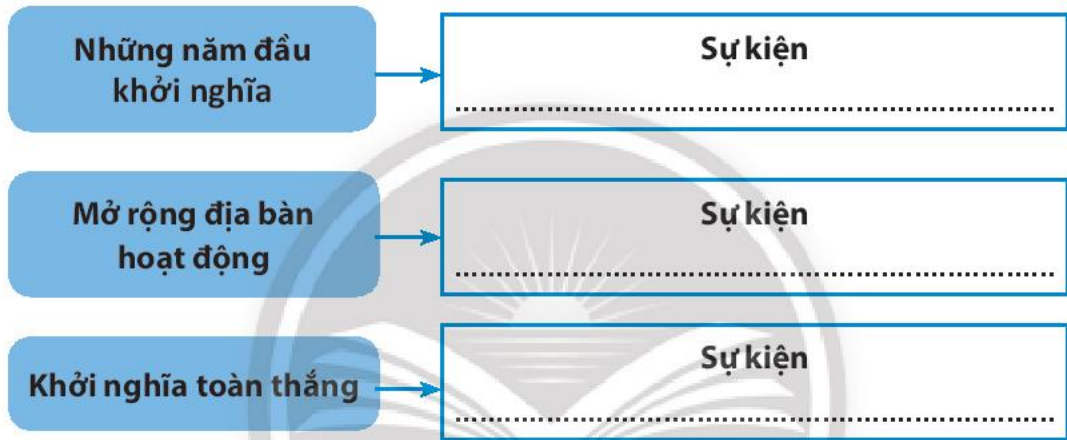
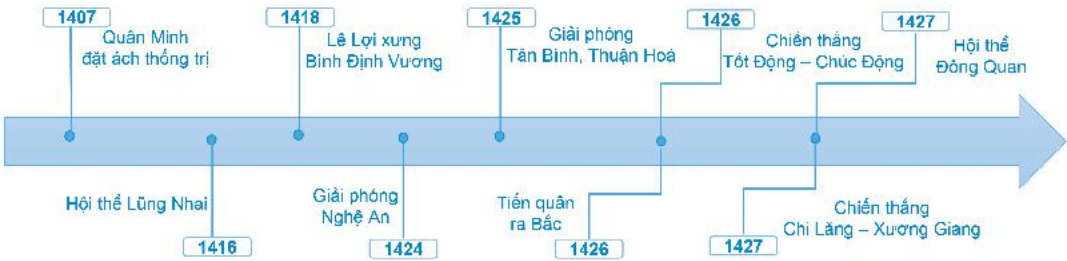
.....

.....

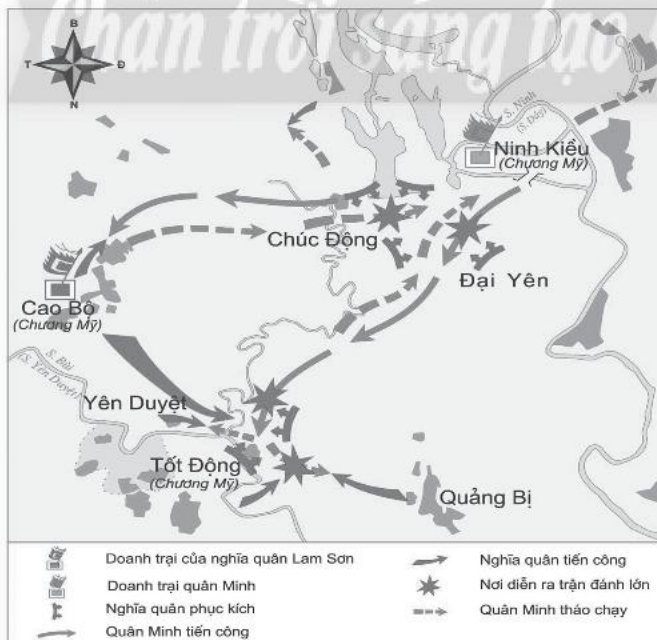
**Câu 1. Hãy điền chữ Đ (đúng) hoặc chữ S (sai) vào  trước các dữ kiện cho phù hợp.**

- Năm 1416, tại Lũng Nhai, một địa điểm gần Lam Sơn, Nguyễn Trãi cùng 18 chiến hữu thân cận nhất làm lễ thề kết nghĩa anh em, nguyện một lòng đánh giặc cứu nước.
- Đầu năm 1418, Lê Lợi tự xưng là Vạn Thắng Vương, truyền hịch, kêu gọi nhân dân khởi nghĩa.
- Giữa năm 1418, quân Minh vây ráp liên tiếp, tình thế nguy khốn. Một trong 18 hào kiệt Lũng Nhai là Lê Lợi đã đóng giả làm Lê Lai để nhử địch, cứu chủ tướng khỏi bị truy sát, giải vây cho cuộc khởi nghĩa.
- Mùa hè năm 1424, nghĩa quân trở về căn cứ Lam Sơn, từng bước khôi phục và phát triển lực lượng.
- Tháng 9 – 1426, Vương Thông mở cuộc tấn công vào Cao Bộ (Chương Mỹ, Hà Nội) nhưng rơi vào trận địa bị phục kích, tổn thất nặng nề.
- Cuối năm 1427, nghe tin Liễu Thăng đầu hàng nghĩa quân Lam Sơn, Mộc Thạnh dẫn quân tháo chạy về nước.
- Năm 1424, theo kế hoạch mà Nguyễn Chích đề xuất, Lê Lợi chuyển địa bàn hoạt động, đưa quân tiến về phía nam, đánh chiếm Nghệ An.
- Hội thề Đông Quan được tổ chức vào cuối năm 1427 tại phía nam thành Đông Kinh.
- Nguyễn Trãi đề cao nghệ thuật “tâm công”. Ông đã viết hàng chục lá thư dụ hàng quân Minh.
- Cho đến cuối năm 1425, nghĩa quân đã giải phóng được một vùng rộng lớn từ Thanh Hoá đến đèo Hải Vân.

**Câu 2. Dựa vào sơ đồ tóm tắt những sự kiện tiêu biểu của khởi nghĩa Lam Sơn, hãy xác định các mốc sự kiện thuộc giai đoạn nào của khởi nghĩa Lam Sơn.**



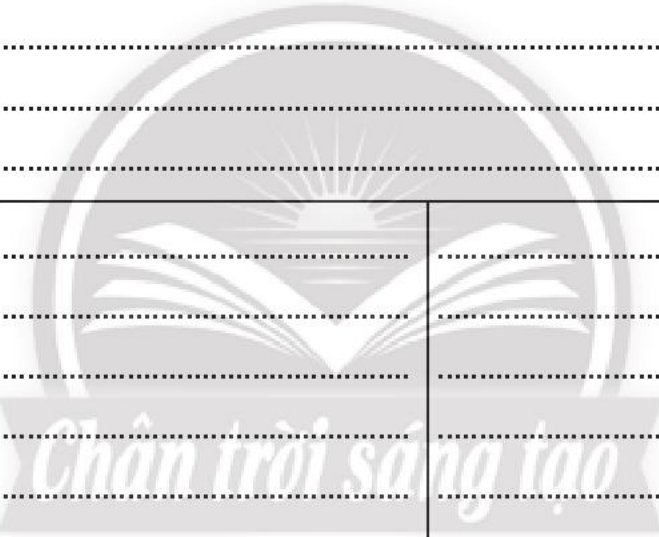
**Câu 3. Quan sát lược đồ dưới đây và hoàn thành các nội dung:**





1. Doanh trại của quân Minh đóng tại .....
2. Doanh trại của nghĩa quân Lam Sơn đóng tại .....
3. Quân Minh tấn công nghĩa quân Lam Sơn theo mấy hướng .....
4. Nghĩa quân đã đặt phục binh ở ..... và ở .....
5. Cánh quân của Vương Thông sau khi thua trận đã rút chạy về .....

**Câu 4. So sánh sự giống nhau và khác nhau về cách đánh của nghĩa quân Lam Sơn trong hai trận đánh tiêu biểu là Tốt Động – Chúc Động (11 – 1426) và Chi Lăng – Xương Giang (10, 11 – 1427) và hoàn thành bảng dưới đây.**

Nội dung so sánh	Trận Tốt Động – Chúc Động	Trận Chi Lăng – Xương Giang
Điểm giống nhau	<div style="text-align: center;">  <p>Chân trời sáng tạo</p> </div>	
Điểm khác nhau		

## Câu 5. Dựa vào hai tư liệu dưới đây và trả lời các câu hỏi:

### Kế sách “vây thành, diệt viện”:

Bàn về kế sách đánh giặc, Lê Lợi nói: “Đánh thành là hạ sách. Ta đánh thành bền vững hàng năm hàng tháng không hạ được, khi ấy quân ta sức mỗi chí nhụt, nếu viện binh của giặc lại đến thì trước mặt, sau lưng đều bị tấn công, đó là con đường nguy hiểm. Chi bằng nuôi sức quân, mài giũa tinh thần sắc bén, để đợi viện binh của giặc. Viện binh giặc bị phá thì thành giặc nhất định phải hàng. Như thế là nhất cử lưỡng tiện, là mưu chước vẹn toàn”.

(Đại Việt sử ký toàn thư, tập 2, Sđd, trang 275)

### Chiến lược “tâm công”:

...Nguyễn Trãi nhân danh nghĩa quân Lam Sơn, nhân danh Lê Lợi viết thư dụ hàng gửi cho các tướng chỉ huy quân Minh như Trần Trí, Sơn Thọ, Phương Chính, Lý An, Thái Phúc, Đả Trung, Vương Thông và các ngụy quan cao cấp như Trần Phong, Lương Nhữ Hốt,... Qua các thư từ đó, Nguyễn Trãi đã tiến hành một cuộc đấu tranh tâm lý với kẻ thù một cách có hệ thống, bền bỉ và hiệu quả. Rất nhiều thành lũy của quân Minh bị thu phục bởi chính sách dụ hàng. Đầu Đinh Mùi (1427), quân tướng nhà Minh trong các thành Tân Bình, Thuận Hoá, Nghệ An, Diễn Châu, Diêu Diêu đã lần lượt nộp thành đầu hàng. Sau đó, các thành Thị Cầu, Tam Giang cũng chịu ra hàng.

(Viện Khoa học Xã hội tại Thành phố Hồ Chí Minh, Lịch sử Việt Nam tập 3, NXB Trẻ, Thành phố Hồ Chí Minh, 2006, trang 237)

1. Em hiểu như thế nào về kế sách “vây thành, diệt viện”?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Chiến thuật “tâm công” do Nguyễn Trãi đề xướng đã góp công lao gì trong cuộc khởi nghĩa Lam Sơn?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Câu 6. Từ thông tin trong bài kết hợp với tư liệu dưới đây, hãy hoàn thành thẻ nhớ về Lê Lợi.**



Lê Lợi là người yêu nước thương dân và có chí lớn. Bia Vĩnh Lăng còn ghi lời Nguyễn Trãi: “Tuy gặp thời loạn lớn, mà chí càng bền, ẩn náu trong núi rừng, chăm nghề cày cấy. Vì giận quân giặc tàn bạo, lẩn hiếp nên càng chuyên tâm về sách thao lược, dốc hết của nhà, hậu đãi tân khách”.

(Phan Huy Lê (Chủ biên), *Lịch sử Việt Nam*, tập 2, NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội, 2005, trang 33)



Tên nhân vật: .....

Năm sinh – năm mất: .....

Công lao của Lê Lợi:

.....

.....

.....

Điều em học tập được từ Lê Lợi:

.....

.....

.....

.....



## Bài 20 ĐẠI VIỆT THỜI LÊ SƠ (1428 – 1527)

### Câu 1. Hãy khoanh tròn vào chữ cái ứng với ý đúng.

- Để tập trung quyền lực vào tay nhà vua, vua Lê Thánh Tông đã**
  - bãi bỏ một số chức vụ cao cấp, vua trực tiếp nắm mọi quyền hành.
  - đứng đầu là vua và vua đặt ra 6 bộ.
  - vua chỉ bãi bỏ chức Tướng quốc.
  - vua chỉ nắm quyền hành ở trung ương, địa phương do các quan nắm giữ.
- Dưới thời vua Lê Thánh Tông cả nước chia làm**
  - 5 đạo/thừa tuyên.
  - 13 đạo/thừa tuyên.
  - 6 đạo/thừa tuyên.
  - 8 đạo/thừa tuyên.
- Điểm khác biệt nhất về tổ chức bộ máy nhà nước thời Lê sơ so với thời Lý – Trần là**
  - bộ máy nhà nước thời Lê sơ không có Thái thượng hoàng.
  - bộ máy nhà nước thời Lê sơ là quân chủ quan liêu chuyên chế.
  - bộ máy nhà nước thời Lê sơ có vua đứng đầu, dưới là quan lại.
  - bộ máy nhà nước thời Lê sơ đứng đầu là vua, giúp việc vua có các chức quan văn và quan võ.
- Điểm tiến bộ của Luật Hồng Đức dưới thời Lê sơ là**
  - bảo vệ quyền lợi cho vua, hoàng tộc.
  - bảo vệ chủ quyền quốc gia và bảo vệ một số quyền lợi của người phụ nữ.
  - bảo vệ chế độ phong kiến.
  - bảo vệ giai cấp thống trị.

### 5. Vua Lê Thánh Tông từng căn dặn Thái bảo Lê Cảnh Huy:

*“Một thước núi, một tấc sông của ta, lẽ nào lại nên vứt bỏ? Người phải kiên quyết tranh biện, chớ cho họ [nhà Minh] lấn dần. Nếu họ không nghe, còn có thể sai sứ sang phương Bắc trình bày rõ điều ngay lẽ gian. Nếu người dám đem một thước, một tấc đất của Thái Tổ làm mồi cho giặc, thì tội phải tru di”.*

(Đại Việt sử ký toàn thư, tập 2, Sđd, trang 462)

### Lời căn dặn này đã thể hiện tư tưởng

- bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ.
- nâng cao ý thức chủ quyền của Việt Nam.
- quyết tâm bảo vệ chủ quyền độc lập cho dân tộc, trừng trị nặng những tội danh bán nước.
- Cả 3 ý trên đều đúng.

**Câu 2. Dựa vào trang 88 – 89 trong SGK, hoàn thiện sơ đồ tư duy về kinh tế – xã hội thời Lê sơ.**



**Câu 3. Hoàn thành thẻ nhớ về một danh nhân văn hoá tiêu biểu thời Lê sơ.**

Ảnh nhân vật	Tên nhân vật: .....
	Tiểu sử (Năm sinh, năm mất): .....
	Công lao (đóng góp) của nhân vật: ..... ..... ..... ..... .....
	Điều em ấn tượng nhất về nhân vật: ..... ..... ..... ..... .....

Điều em học tập được từ nhân vật:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Câu 4. Dựa vào hai đoạn ca dao dưới đây và trả lời các câu hỏi:**

*“Đời vua Thái Tổ, Thái Tông  
Thóc lúa đầy đồng, trâu chẳng buồn ăn”*

*“Đời vua Thái Tổ, Thái Tông  
Con bé, con dất, con bông, con mang”*

1. Hình ảnh trong hai câu ca dao đầu gắn với đời sống của tầng lớp nhân dân nào thời Lê sơ?

.....

.....

.....

.....

2. Hãy viết một đoạn văn ngắn về cuộc sống xã hội thời Lê sơ được thể hiện qua các câu ca dao trên.

.....

.....

.....

.....

.....



**Câu 1. Nối thời gian cột A cho phù hợp với diễn biến cơ bản về chính trị của vùng đất phía Nam ở cột B.**

Thời gian	Diễn biến cơ bản về chính trị
A. Năm 1069	1. Vùng đất Nam Bộ bị bỏ hoang, không dấu chân người.
B. Năm 1306	2. Vương quốc Phù Nam suy yếu và bị Chân Lạp xâm chiếm.
C. Nửa sau thế kỉ XIV đến cuối thế kỉ XV	3. Vua Chăm-pa đã nhường lại ba châu là Bồ Chính, Địa Lý (Quảng Bình) và Ma Linh (phía bắc tỉnh Quảng Trị) cho Đại Việt.
D. Thế kỉ VII	4. Các vùng Chiêm Động, Cổ Luỹ và Vi-giay-a sáp nhập vào Đại Việt.
E. Từ thế kỉ X đến thế kỉ XV	5. Vua Chăm-pa là Chế Mân kết hôn với công chúa Huyền Trân, cắt châu Ô, châu Rí làm sính lễ.

**Câu 2. Dựa vào đoạn kí sự được trích trong tác phẩm *Chân Lạp phong thổ ký* mô tả vùng đất Nam Bộ vào thế kỉ XIII:**

“Sông này có hàng chục ngả, nhưng ta chỉ có thể vào được cửa thứ tư, các ngả khác có nhiều bãi cát thuyền lớn không đi được. Nhìn lên bờ chúng tôi thấy toàn là cây mây cao vút, cổ thụ, cát vàng, lau sậy trắng, thoáng qua không dễ gì biết được lối vào, thế nên các thủy thủ cho rằng rất khó mà tìm đúng cửa sông.

...Vào nửa đường trong cửa sông, người ta mới thấy lần đầu cảnh đồng ruộng bỏ hoang, không có một gốc cây nào. Xa hơn tầm mắt chỉ toàn là cỏ kê rờn rờn. Hàng trăm hàng ngàn trau rừng tự hợp từng bầy trong vùng này”.

(Chu Đạt Quan, *Chân Lạp phong thổ ký*, bản dịch Lê Hương, NXB Kiến quốc mới, Sài Gòn, 1973, trang 80)

## Hãy khoanh tròn vào chữ cái ứng với ý đúng.

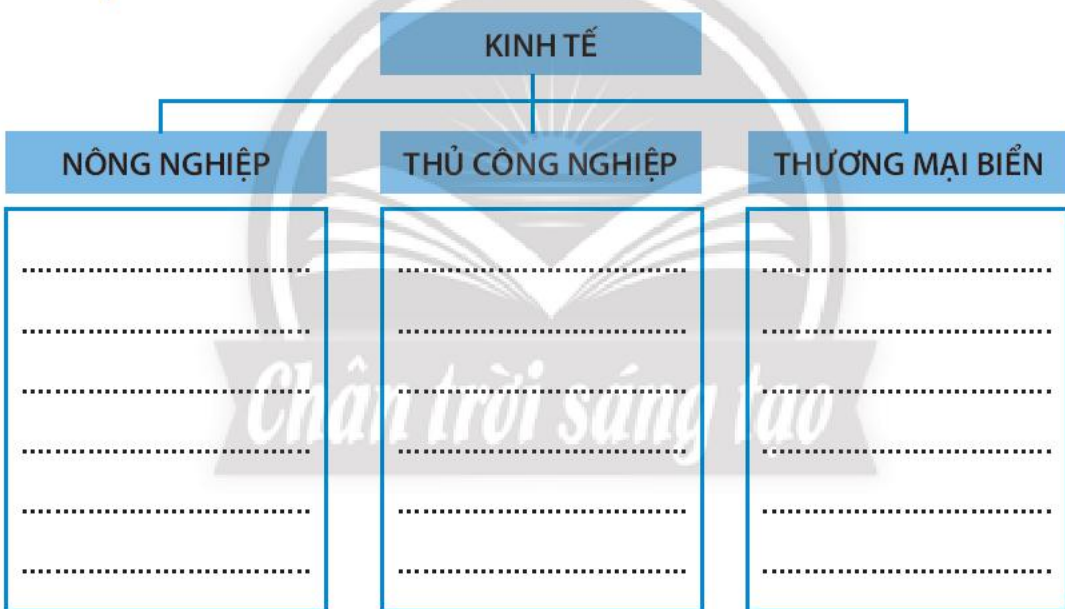
### 1. Chu Đạt Quan mô tả về

- A. lũ lụt ở một vùng đất.
- B. cuộc sống ở một vùng đất.
- C. cảnh hoang vu không có sự hiện diện của con người.
- D. cách đi vào bằng đường sông.

### 2. Câu nào thể hiện rõ nhất ý tưởng chính của đoạn kí sự?

- A. Sông này có hàng chục ngả nhưng người ta chỉ có thể vào được ngả thứ tư.
- B. Xa hơn tầm mắt chỉ toàn là cỏ kê rờn rờn. Hàng trăm hàng ngàn trâu rừng họp từng bầy.
- C. Các thuỷ thủ cho rằng rất khó mà tìm đúng cửa sông.
- D. Nhìn lên bờ chúng tôi thấy toàn là cây mây cao vút.

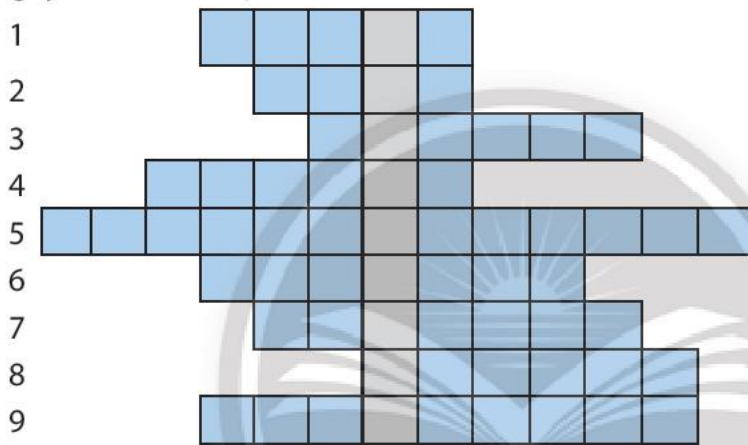
## Câu 3. Hoàn thành bảng tóm tắt về những nét đặc trưng của kinh tế Chăm-pa từ thế kỉ X – XVI.



## Câu 4. Giải mã ô chữ hàng dọc (9 chữ cái).

1. Hàng ngang thứ nhất (5 chữ cái): Tên một trong ba châu của Chăm-pa sáp nhập và Đại Việt năm 1069.
2. Hàng ngang thứ hai (4 chữ cái): Một trong những yếu tố ảnh hưởng lớn đến sự phát triển kinh tế của Chăm-pa và Phù Nam.
3. Hàng ngang thứ ba (6 chữ cái): Tên vương quốc cổ ở địa bàn vùng đất Nam Bộ (thế kỉ I – VII).
4. Hàng ngang thứ tư (6 chữ cái): Dòng sông ở phía nam Hải Vân (Quảng Nam), nối liền hai di sản văn hoá của thế giới.

5. Hàng ngang thứ năm (13 chữ cái): Di sản văn hoá thế giới, khu đền tháp của Chăm-pa.
  6. Hàng ngang thứ sáu (7 chữ cái): Tên vùng đất trước đây là “Kinh thành Su Tử” của Vương quốc Chăm-pa.
  7. Hàng ngang thứ bảy (7 chữ cái): Tên vương quốc đã xâm chiếm Phù Nam vào thế kỉ VII.
  8. Hàng ngang thứ tám (6 chữ cái): Tên thương cảng nổi tiếng của Vương quốc Chăm-pa (thuộc Bình Định ngày nay).
  9. Hàng ngang thứ chín (9 chữ cái): Tên vị công chúa đã đem về cho đất nước hai châu Ô, Rí qua cuộc hôn nhân với vua Chế Mân.
- Ô chữ hàng dọc (9 chữ cái): *Lễ hội truyền thống của Chăm-pa, giống như Tết Nguyên đán của Việt Nam.*



**Câu 5. Tìm hiểu thêm điệu *Nam Bình* của ca Huế và cho biết bài dân ca xứ Huế đề cập đến hình ảnh của người phụ nữ nào trong lịch sử dân tộc. Bà có công lao gì đối với đất nước?**

.....

.....

.....

.....

**Câu 6. Theo em, câu ca dao sau miêu tả thực trạng của vùng đất nào và vào thời điểm nào của lịch sử dân tộc?**

*“Rừng thiêng, nước độc thú bầy,  
Muối kêu như sáo thổi, đĩa lội đầy như bánh canh”.*

.....

.....

.....



# Chủ đề chung 1

## CÁC CUỘC ĐẠI PHÁT KIẾN ĐỊA LÍ

**Câu 1. Hãy điền chữ Đ (đúng) hoặc chữ S (sai) vào  trước các dữ kiện cho phù hợp.**

- Nhà thám hiểm Đi-a-xơ là người đã phát hiện ra mũi Hảo Vọng.
- C. Cô-lôm-bô là người đầu tiên đã thực hiện chuyến đi vòng quanh thế giới.
- Anh và Pháp là những quốc gia đi tiên phong trong phát kiến địa lí.
- Hoàng gia Tây Ban Nha đã tài trợ cho chuyến thám hiểm tìm đường sang phương Đông của Ph. Ma-gien-lăng.
- Ph. Ma-gien-lăng bị chết trong cuộc đụng độ với thổ dân trên đảo Mác-tan (In-đô-nê-xi-a).

**Câu 2. Dựa vào đoạn trích dưới đây (được viết vào năm 1517 bởi một linh mục người Tây Ban Nha ở Mê-hi-cô (Mexico)).**

*"Vi những người da đỏ nhận ra rằng người Tây Ban Nha đã không tấn công họ... nên họ đi lại phía người Tây Ban Nha với khuôn mặt nhân hậu và không mang theo vũ khí... Họ ra dấu hỏi thuyền trưởng: "Các ông muốn gì?". Thuyền trưởng trả lời: "Nước để uống". Người da đỏ chỉ cho thuyền trưởng một giếng nước tốt có vách đá, nơi [người Tây Ban Nha] lấy tất cả lượng nước cần thiết cho các con tàu.*

*...Vào cuối ngày hôm đó, tất cả người da đỏ vội vã rời khỏi thị trấn của họ. Họ mang theo cả vũ khí như cung tên, khiên và thương... Họ nói với [người Tây Ban Nha] rằng: "Các ông trở về tàu đi". Người Tây Ban Nha đã làm theo yêu cầu đó của họ... "*

**Hãy khoanh tròn vào chữ cái ứng với ý đúng.**

*Điều nào sau đây là giải thích hợp lí nhất về lí do tại sao người da đỏ thay đổi thái độ của họ đối với người Tây Ban Nha?*

- A. Người da đỏ cho rằng người Tây Ban Nha đã ở lại quá lâu.
- B. Người da đỏ chỉ giả vờ tốt bụng.
- C. Nước khan hiếm và người Tây Ban Nha đã lấy hết nước.
- D. Người da đỏ nhận ra rằng người Tây Ban Nha đang tìm cách lấy vàng của họ.

Giải thích sự lựa chọn của em

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

**Câu 3. Dựa vào thông tin trong SGK trang 184, hãy lập thẻ nhớ về nhân vật Ph. Ma-gien-lăng.**



Tên: .....

Tiểu sử (Năm sinh, năm mất, xuất thân):

.....  
.....  
.....

Công lao:

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

Em có ấn tượng nhất với nhân vật ở điểm nào? Vì sao?

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

#### Câu 4. Em đồng ý với quan điểm nào dưới đây? Tại sao?

Quan điểm 1: Người châu Âu đã khám phá ra những vùng đất mới của thế giới trong thời đại phát kiến địa lí.

Quan điểm 2: Mọi nơi được “khám phá” đều đã có người sống ở đó. Thông thường người dân địa phương xem những người châu Âu mới tới đều là những kẻ xâm lược.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

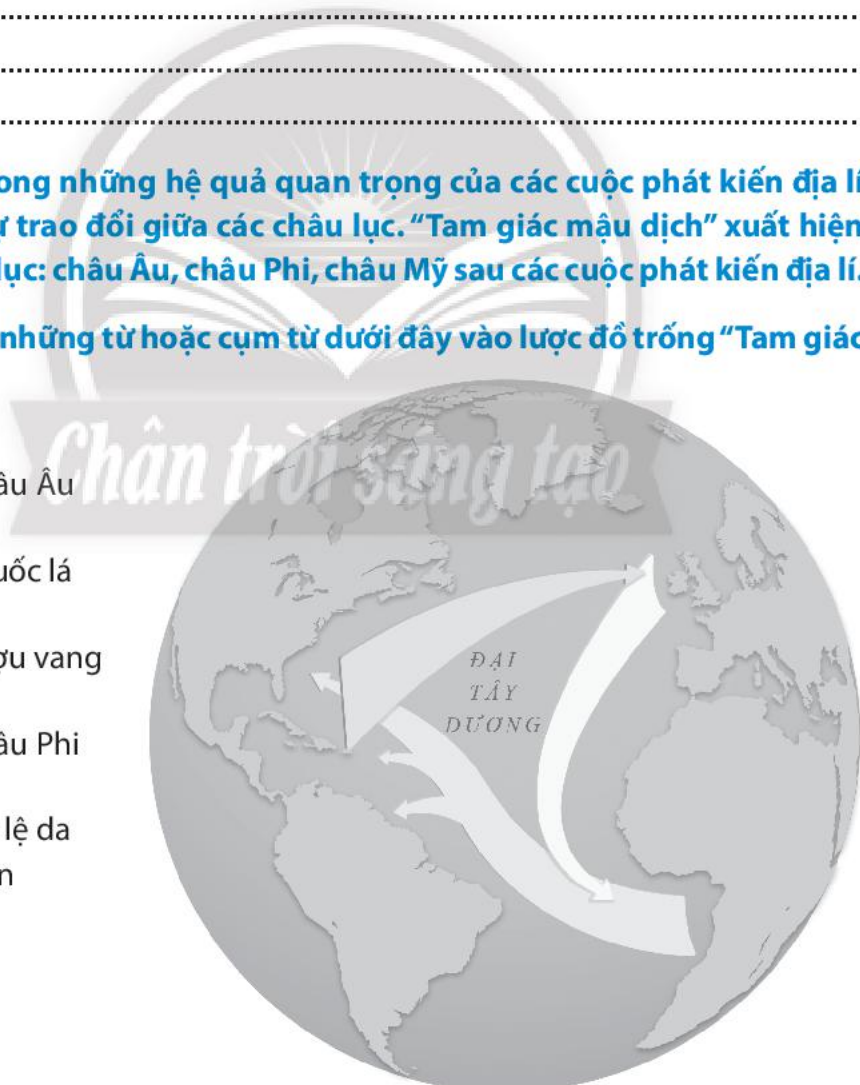
.....

.....

**Câu 5. Một trong những hệ quả quan trọng của các cuộc phát kiến địa lí là thúc đẩy sự trao đổi giữa các châu lục. “Tam giác mậu dịch” xuất hiện giữa ba châu lục: châu Âu, châu Phi, châu Mỹ sau các cuộc phát kiến địa lí.**

**Chọn và điền những từ hoặc cụm từ dưới đây vào lược đồ trống “Tam giác mậu dịch”:**

- Bắc Mỹ      châu Âu
- đường      thuốc lá
- vũ khí      rượu vang
- Nam Mỹ    châu Phi
- cô-tông    nô lệ da  
(cotton)    đen
- đồ gia  
dụng









1. Điều kiện tự nhiên nào có ảnh hưởng nhất đến sự hình thành và phát triển của các đô thị phương Tây cổ đại?

.....

.....

.....

.....

.....

2. Nền kinh tế nào đóng vai trò quyết định sự phát triển của đô thị?

.....

.....

.....

.....

.....

3. Theo em, đền thờ Thần Biển, xưởng sản xuất rượu nho hay cảng biển được chính quyền và người dân đô thị coi là quan trọng nhất?

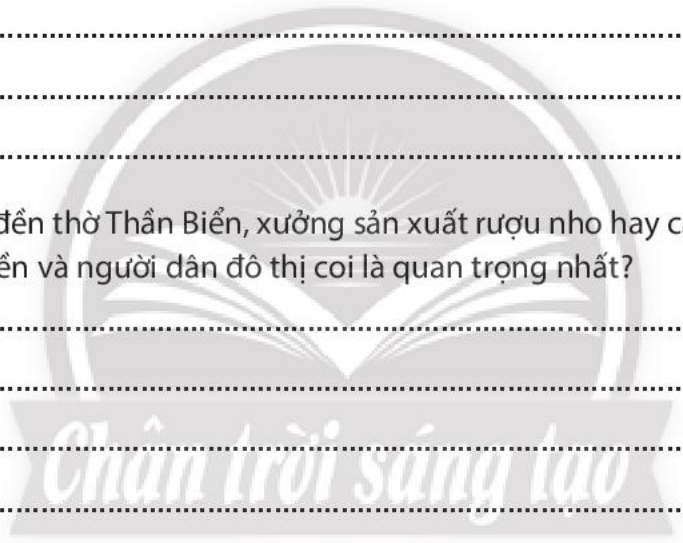
.....

.....

.....

.....

.....



**Câu 3. Dưới đây là hình vẽ mô tả một hoạt động thủ công nghiệp trong thành thị Tây Âu trung đại. Quan sát và đặt tên hình vẽ theo tên phường hội nghề nghiệp. Giải thích ý nghĩa những chi tiết thể hiện trong bức vẽ.**

.....

.....

.....

.....

.....



.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....



**Câu 4. Hãy tưởng tượng em là một thương nhân Han-xe-tíc (Hanseatic) đang nói chuyện với một thương nhân, người không thuộc bất kì một hiệp hội thương mại nào. Hãy ghi lại những điều em sẽ nói cho anh ta biết lợi ích của việc trở thành một thương gia Han-xe-tíc là gì.**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Câu 5. Những nội dung đề cập trong SGK trang 190, 191 và 192 cho thấy sự phát triển của đô thị châu Âu thời trung đại gắn liền với vai trò của tầng lớp thương nhân. Theo em, điều đó có ý nghĩa đối với sự phát triển của các quốc gia hiện nay không? Vì sao?**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

---

*Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn  
các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn  
trong cuốn sách này.*

---

**Chịu trách nhiệm xuất bản:**

Chủ tịch Hội đồng Thành viên NGUYỄN ĐỨC THÁI  
Tổng Giám đốc HOÀNG LÊ BÁCH

**Chịu trách nhiệm nội dung:**

Tổng biên tập PHẠM VĨNH THÁI

Biên tập nội dung: TRẦN THỊ KIM NHUNG

Thiết kế sách: CÚC PHƯƠNG – ĐAN THANH

Trình bày bìa: THÁI HỮU DƯƠNG

Minh họa: DUY THANH – ĐAN THANH

Sửa bản in: ĐỖ XUÂN GIANG

Chế bản: CÔNG TY CP DỊCH VỤ XUẤT BẢN GIÁO DỤC GIA ĐỊNH

---

**Bản quyền thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.**

---

Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kì hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.



## **BÀI TẬP LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 7 (PHẦN LỊCH SỬ) (Chân trời sáng tạo)**

**Mã số: G2BH7S001M22**

In.....bản, (QĐ in số....) Khổ 17 x 24 cm.

Đơn vị in:.....

Cơ sở in:.....

Số ĐKXB: 593-2022/CXBIPH/18-397/GD

Số QĐXB:..... ngày .... tháng.... năm 20 ...

In xong và nộp lưu chiểu tháng ....năm 20....

Mã số ISBN: 978-604-0-31977-7







HUÂN CHƯƠNG HỒ CHÍ MINH



## BỘ BÀI TẬP LỚP 7 – CHÂN TRỜI SÁNG TẠO

1. Bài tập  
NGŨ VĂN 7, TẬP MỘT
2. Bài tập  
NGŨ VĂN 7, TẬP HAI
3. Bài tập  
TOÁN 7, TẬP MỘT
4. Bài tập  
TOÁN 7, TẬP HAI
5. TIẾNG ANH 7  
Friends Plus - Workbook
6. Bài tập  
GIÁO DỤC CÔNG DÂN 7
7. Bài tập  
LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 7 (PHẦN LỊCH SỬ)
8. Bài tập  
LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 7 (PHẦN ĐỊA LÍ)
9. Bài tập  
KHOA HỌC TỰ NHIÊN 7
10. Bài tập  
CÔNG NGHỆ 7
11. Bài tập  
TIN HỌC 7
12. Bài tập  
ÂM NHẠC 7
13. Bài tập  
MĨ THUẬT 7 (BẢN 1)
14. Bài tập  
MĨ THUẬT 7 (BẢN 2)
15. Bài tập  
HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM,  
HƯỚNG NGHIỆP 7 (BẢN 1)
16. Bài tập  
HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM,  
HƯỚNG NGHIỆP 7 (BẢN 2)

*Chân trời sáng tạo*

### Các đơn vị đầu mối phát hành

- **Miền Bắc:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội  
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Bắc
  - **Miền Trung:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng  
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Trung
  - **Miền Nam:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam  
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Nam
  - **Cửu Long:** CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục Cửu Long
- Sách điện tử:** <http://hanhtrangso.nxbgd.vn>

Kích hoạt để mở học liệu điện tử: Cào lớp nhũ trên tem để nhận mã số. Truy cập <http://hanhtrangso.nxbgd.vn> và nhập mã số tại biểu tượng chia khóa.



ISBN 978-604-0-31977-7



9 786040 319777

Giá: 14.000 đ